

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
KIM KHÍ MIỀN TRUNG**

Số: 150/BC-KKMT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đà Nẵng, ngày 21 tháng 3 năm 2025

**BÁO CÁO**  
**Thường niên năm 2024**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

- Sở Giao dịch chứng khoán

**I. Thông tin chung**

**1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ MIỀN TRUNG
- Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0400101605
- Vốn điều lệ: 98.465.620.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 98.465.620.000 đồng
- Địa chỉ: 69 Quang Trung, phường Hải Châu, quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
- Số điện thoại: 0236.3822807
- Số fax: 0236.3835336
- Website: cevimetal.com.vn
- Mã cổ phiếu: KMT
- Quá trình hình thành và phát triển:

+ Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung trước đây là Công ty Kim khí miền Trung, doanh nghiệp Nhà nước, đơn vị thành viên của Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP, thành lập năm 1995 và được chuyển đổi sở hữu thành Công ty cổ phần theo Quyết định số 3088/QĐ-BCN ngày 30/9/2005 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương). Công ty cổ phần bắt đầu đi vào hoạt động kể từ ngày 01/01/2006;

+ Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0400101605, do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 28/12/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 26 vào ngày 06/01/2025;

+ Ngày 10/8/2009, cổ phiếu của Công ty đăng ký giao dịch trên sàn UPCoM;

+ Ngày 15/12/2010, cổ phiếu của Công ty được chính thức niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) với mã chứng khoán "KMT";

+ Tình hình hoạt động: Sau khi cổ phần hóa, hoạt động của Công ty phát triển ổn định, uy tín, thương hiệu ngày càng nâng cao, tình hình tài chính được cải thiện, công tác quản trị doanh nghiệp từng bước được đổi mới.

- Các sự kiện khác: Không.

**2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:**

- Ngành nghề kinh doanh:

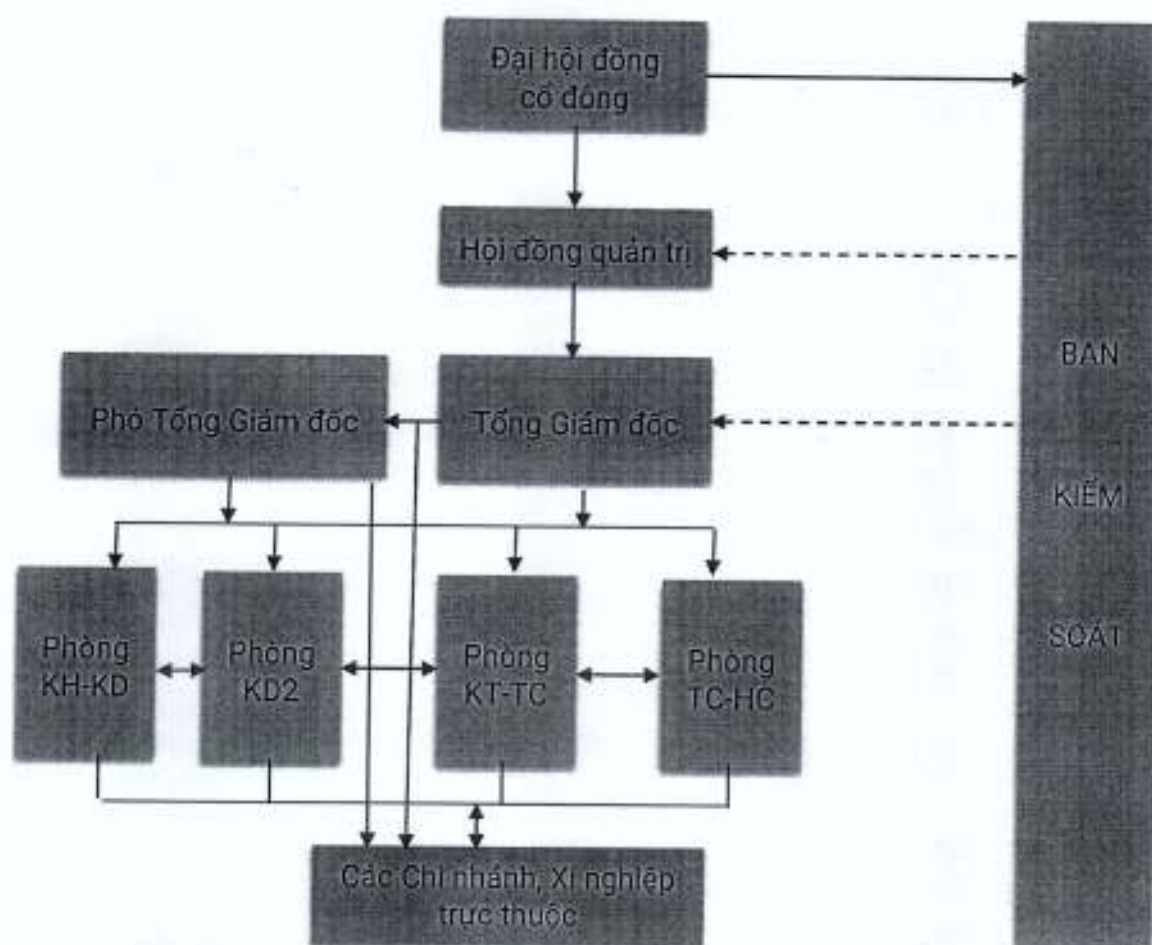
Kinh doanh thép xây dựng các loại; xuất nhập khẩu kim khí, phôi thép, thép hình,

thép tấm, lá; Kinh doanh vật tư tổng hợp, vật liệu xây dựng, vật tư thú liệu, phế liệu kim loại; Kinh doanh bất động sản; Kinh doanh các loại than; Kinh doanh máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác; Dịch vụ cho thuê văn phòng, kho bãi...; Đại lý tiêu thụ sản phẩm cho các doanh nghiệp trong và ngoài nước.

- Địa bàn kinh doanh: Trên khắp các tỉnh, thành phố cả nước.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị:



Quan hệ chỉ đạo: —→  
 Quan hệ phối hợp: ↔  
 Quan hệ giám sát: - - ->



**+ Đại hội đồng cổ đông:**

Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả các cổ đông (tổ chức/cá nhân) có quyền biểu quyết, hoạt động thông qua cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên/bất thường và có quyền quyết định những nội dung/vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt là thông qua báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán và dự toán cho năm tài chính tiếp theo.

**+ Hội đồng quản trị:**

Là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông như: quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh, đầu tư hàng năm của Công ty; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc, người điều hành khác và quyết định mức lương của họ; quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty, quyết định thành lập công ty con, văn phòng đại diện và các chi nhánh trực thuộc.

**+ Ban kiểm soát:**

Là cơ quan thay mặt các cổ đông để giám sát hoạt động và việc tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty; chịu trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao.

**+ Ban Tổng Giám đốc:**

Là cơ quan điều hành trực tiếp mọi hoạt động kinh doanh của Công ty theo chính sách, định hướng của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đề ra trong từng thời kỳ; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

**– Cơ cấu bộ máy quản lý:**

Cơ cấu tổ chức của Công ty bao gồm: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, 04 Phòng nghiệp vụ và 10 Đơn vị trực thuộc Công ty theo liệt kê dưới đây:

+ Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025 có 05 thành viên, bao gồm: Chủ tịch Hội đồng quản trị và 04 thành viên, do Đại hội đồng cổ đông bầu vào ngày 29/5/2020;

+ Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 có 03 thành viên, bao gồm: Trưởng Ban kiểm soát và 02 kiểm soát viên, do Đại hội đồng cổ đông bầu vào ngày 29/5/2020;

+ Ban Tổng Giám đốc có 03 thành viên, bao gồm: 01 Tổng Giám đốc và 02 Phó Tổng Giám đốc, trong đó 01 Phó Tổng Giám đốc đã thôi giữ chức vụ từ ngày 31/7/2024 và chấm dứt hợp đồng lao động từ ngày 30/9/2024;

+ Bộ phận tham mưu, giúp việc có 04 Phòng nghiệp vụ, bao gồm: Phòng Kế hoạch – Kinh doanh, Phòng Kinh doanh 2, Phòng Kế toán – Tài chính và Phòng Tổ chức – Hành chính.

– Những thay đổi trong thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025:

+ Hội đồng quản trị: Không thay đổi.

+ Ban kiểm soát: Có thay đổi.

\* Bà Nguyễn Thị Tuyết Nga, thôi nhiệm vụ thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Kim khí miền Trung nhiệm kỳ 2020-2025 từ ngày 19/4/2023 theo Nghị quyết số 195/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/4/2023 của Đại hội đồng cổ đông;



\* Bà Nguyễn Thị Huyền được bầu bổ sung vào Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Kim khí miền Trung nhiệm kỳ 2020-2025 (thay bà Nguyễn Thị Tuyết Nga) theo Nghị quyết số 195/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/4/2023 của Đại hội đồng cổ đông.

– Những thay đổi trong Ban điều hành nhiệm kỳ 2020-2025:

+ Ông Nguyễn Thanh Tuấn, được bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty từ ngày 02/12/2022 theo Quyết định số 436/QĐ-KKMT ngày 02/12/2022 của Hội đồng quản trị;

+ Ông Nguyễn Minh Đức, thôi giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty từ ngày 31/7/2024 theo Quyết định số 334/QĐ-KKMT ngày 31/7/2024 của Hội đồng quản trị và chấm dứt hợp đồng lao động tại Công ty từ ngày 30/9/2024.

– Những thay đổi về cơ cấu tổ chức trong nhiệm kỳ 2020-2025:

Thành lập mới Phòng Kinh doanh 2 kể từ ngày 01/12/2021 theo Quyết định số 394/QĐ-KKMT ngày 29/11/2021 của Hội đồng quản trị.

– Các Đơn vị trực thuộc bao gồm:

**+ Xí nghiệp Kinh doanh Kim khí số 1**

Địa chỉ: Lô A3-7 Khu dân cư đô thị mới Nam cầu Cẩm Lệ, Xã Hòa Phước, Huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

**+ Xí nghiệp Kinh doanh Kim khí số 2 (đã tạm dừng hoạt động)**

Địa chỉ: 410 đường 2/9, Phường Hòa Cường Bắc, Quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

**+ Xí nghiệp Kinh doanh Kim khí số 7**

Địa chỉ: 295-297 Kinh Dương Vương, Phường Thanh Khê Tây, Quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

**+ Xí nghiệp Kinh doanh Kim khí số 10 (đã tạm dừng hoạt động)**

Địa chỉ: 404 Lê Văn Hiến, Phường Khuê Mỹ, Quận Ngũ Hành Sơn, Tp. Đà Nẵng

**+ Xí nghiệp Kinh doanh Vật tư**

Địa chỉ: 172 Tế Hanh, Phường Hòa Xuân, Quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

**+ Chi nhánh Công ty tại thành phố Hồ Chí Minh**

Địa chỉ: Văn phòng 2.02 Tầng 2 Chung cư Vạn Đô, số 348 Bến Vân Đồn, Phường 01, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh

**+ Chi nhánh Công ty tại tỉnh Đắk Lắk**

Địa chỉ: 29 Nguyễn Chí Thanh, Phường Tân An, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

**+ Chi nhánh Miền Trung tại tỉnh Khánh Hòa**

Địa chỉ: 705 Lê Hồng Phong, Phường Phước Hòa, Tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

**+ Chi nhánh Công ty tại tỉnh Gia Lai**

Địa chỉ: Tổ 6, phường Hội Phú, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

**+ Chi nhánh Công ty tại tỉnh Quảng Ngãi**

Địa chỉ: 239 Bích Khê, phường Nghĩa Chánh, Tp. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

- Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

**4. Định hướng phát triển:**

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

+ Lấy hoạt động kinh doanh các mặt hàng thép làm trọng tâm, tăng trưởng bền vững;



+ Đa dạng hóa mặt hàng kinh doanh, mở rộng lĩnh vực và ngành nghề kinh doanh, phát triển các hoạt động dịch vụ, tối đa hóa lợi nhuận cho cổ đông.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Duy trì tăng trưởng bền vững, là Nhà phân phối các mặt hàng thép hàng đầu, uy tín tại miền Trung và cả nước; cơ cấu lại các tài sản nhằm khai thác hiệu quả các bất động sản hiện có, nâng cao năng lực tài chính phù hợp với định hướng phát triển về lâu dài của Công ty.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

Công ty luôn cam kết và thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, thực hiện môi trường làm việc xanh – sạch – đẹp; tích cực tham gia công tác xóa đói giảm nghèo, công tác từ thiện, xã hội và cộng đồng.

#### 5. Các rủi ro:

- Tình hình địa chính trị thế giới diễn biến phức tạp, lạm phát tăng cao trong khi tăng trưởng kinh tế bị đình trệ, nhu cầu suy giảm, giá cả vật tư, nguyên liệu biến động bất thường;

- Rủi ro về sự thiếu ổn định các chính sách tín dụng, tiền tệ, lãi suất, làm nhiều Doanh nghiệp khó khăn, ứng phó không kịp. Rủi ro về pháp lý liên quan đến đất đai, bất động sản, quản lý đầu tư, đấu thầu... tồn tại trong nhiều năm trước, liên lụy đến các đối tác, Khách hàng, ảnh hưởng đến việc mua bán hàng hóa của Công ty.

## II. Tình hình hoạt động trong năm

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Năm 2024, tình hình kinh tế thế giới có nhiều biến động, xung đột chính trị, quân sự tại nhiều quốc gia và các khu vực ngày càng mở rộng, phức tạp và diễn ra ác liệt. Trong nước, kinh tế giữ mức tăng trưởng khá, lạm phát được kiểm soát, hạ tầng được cải thiện bất chấp thách thức toàn cầu. Tuy thị trường bất động sản phục hồi chậm, vốn đầu tư công giải ngân đạt thấp, các vướng mắc pháp lý về đất đai, bất động sản chậm tháo gỡ, lãi suất thấp nhưng việc kiểm soát chặt chẽ tín dụng, nhiều doanh nghiệp bất động sản, xây dựng còn khó khăn. Thị trường thép dư cung, cạnh tranh giá cả, thị phần gay gắt. Các Nhà sản xuất và thương mại đối diện với nhiều thách thức.

Trong điều kiện thị trường khó khăn, Công ty đã linh hoạt điều chỉnh hoạt động kinh doanh, quản lý và chính sách bán hàng, đảm bảo phát triển ổn định và an toàn tài chính, vì vậy đã mang lại hiệu quả kinh doanh trong năm 2024.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	% tăng/giảm (+/-) so với	
				KH 2024	Cùng kỳ 2023
1. Tổng doanh thu (triệu đồng)	3.930.816	3.950.000	4.576.289	115,8%	116,4%
2. Tổng lượng tiêu thụ (tấn)	299.120	306.000	382.145	124,9%	127,7%
3. Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	14.000	12.000	14.937	124,5%	106,7%



## 2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành, Kế toán trưởng:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số CP sở hữu cá nhân hoặc đại diện	Tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ (%)
1	Nguyễn Anh Hoàng	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	2.262.854 cp (Đại diện vốn Tcty Thép VN)	22,98%
2	Nguyễn Thanh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc	-	-
3	Nguyễn Minh Đức	Phó Tổng Giám đốc (đến 31/7/2024)	-	-
4	Nguyễn Đăng Loan	Kế toán trưởng	-	-

- Số lượng cán bộ, nhân viên: đến thời điểm 31/12/2024, số lượng lao động của Công ty là 85 người, trong đó có 28 nữ.

## 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư lớn:

Năm 2024, việc triển khai các dự án đầu tư thực hiện như sau: (ĐVT: triệu đồng)

TT	Danh mục	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch giải ngân năm 2024	Thực hiện năm 2024
1	Dự án xây dựng Điểm kinh doanh dịch vụ tại số 410 đường 2/9, quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng	7.000	7.000	0
2	Dự án Tòa cao ốc Văn phòng cho thuê tại 16 Thái Phiên, Tp. Đà Nẵng (Chuẩn bị đầu tư - Nghiên cứu thị trường)	500	500	0
3	Mua sắm 01 xe ô tô	1.500	1.500	1.410
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>9.000</b>	<b>9.000</b>	<b>1.410</b>

+ Dự án xây dựng Điểm kinh doanh dịch vụ tại số 410 đường 02 tháng 9: dừng triển khai do Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP (bên cho thuê mặt bằng) thực hiện chủ trương rà soát, sắp xếp lại và xử lý các cơ sở nhà, đất;

+ Dự án Nghiên cứu thị trường, xây dựng Tòa cao ốc Văn phòng cho thuê tại 16 Thái Phiên, thành phố Đà Nẵng: tiếp tục triển khai trong năm 2025;

+ Dự án mua sắm 01 xe ô tô: Công ty đã đầu tư mới 01 xe ô tô nguyên giá 1,410 tỷ đồng, giảm 90 triệu đồng so với kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, đã đưa vào sử dụng trong tháng 6/2024. Trình tự thủ tục, hồ sơ mua sắm thực hiện đúng quy định pháp luật, Điều lệ và Quy chế của Công ty.

b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

## 4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính:

ĐVT: 1.000 đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% tăng (+) / giảm (-)
1. Tổng giá trị tài sản	801.169.140	793.301.360	- 0,98%
2. Doanh thu thuần	3.930.816.154	4.576.289.366	+ 16,4%
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	14.080.441	14.927.300	+ 6,0%
4. Lợi nhuận khác	- 79.720	9.592	
5. Lợi nhuận trước thuế	14.000.721	14.936.893	+ 6,7%
6. Lợi nhuận sau thuế	8.868.930	10.724.365	+ 21%
7. Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức / Vốn điều lệ	6%	8%	+ 33,3%

Ghi chú: Tỷ lệ trả cổ tức năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 22/3/2024 là 6%.

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	1,089	1,098
Hệ số thanh toán nhanh	lần	1,002	1,035
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
Hệ số Nợ / Tổng tài sản	lần	0,832	0,825
Hệ số Nợ / Vốn chủ sở hữu	lần	4,95	4,72
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
Vòng quay hàng tồn kho	vòng	95,2	90,5
Vòng quay tổng tài sản	vòng	5,03	5,74
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	%	0,226	0,234
Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	%	6,585	7,732
Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	%	1,107	1,352
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh / Doanh thu thuần	%	0,358	0,326



5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần và loại cổ phần đang lưu hành: 9.846.562 cổ phần, là cổ phần phổ thông;

- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do theo quy định pháp luật: 9.846.562 cổ phần.

b) Cơ cấu cổ đông: tại thời điểm 10/3/2025, có 246 cổ đông, trong đó:

TT	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu/VDL (%)	Số lượng cổ đông
1	<b>Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% vốn cổ phần trở lên)</b>	<b>8.259.824</b>	<b>83,88%</b>	<b>03</b>
	- Trong nước	8.259.824	83,88%	03
	- Nước ngoài	-	-	-
2	<b>Cổ đông khác</b>	<b>1.586.738</b>	<b>16,12%</b>	<b>243</b>
	- Trong nước	1.585.021	16,10%	241
	- Nước ngoài	1.717	0,02%	02
	<b>Tổng cộng</b>	<b>9.846.562</b>	<b>100%</b>	<b>246</b>
	- Trong nước	9.844.845	99,98%	244
	- Nước ngoài	1.717	0,02%	02

\* Danh sách cổ đông lớn:

TT	Cổ đông lớn	Địa chỉ	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu/VDL (%)
1	Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP	91 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội	3.771.424	38,3%
2	Bà Vũ Thu Ngọc	Số 8, dãy A8 Tập thể Đại học Ngoại ngữ, ngõ 215 phố Trần Quốc Hoàn, Tổ 5, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội	2.364.400	24,01%
3	Bà Nguyễn Thị Hồng Huệ	Thôn Đồng Hội, Xã Hồng Phong, Huyện Ninh Giang, Tỉnh Hải Dương	2.124.000	21,57%
	<b>Tổng cộng</b>		<b>8.259.824</b>	<b>83,88%</b>

\* Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: 0% (theo Công văn số 6595/UBCK-PTTT ngày 04/10/2022 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước).

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.



d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

e) Các chứng khoán khác: Có.

Ngày 28/06/2024, Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung đã nhận chuyển nhượng 1.000.000 cổ phiếu, tương ứng 10.000.000.000 đồng từ Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình (mã chứng khoán HBC) để hoán đổi nợ. Đến 31/12/2024, Công ty đã trích lập dự phòng 3,7 tỷ đồng.

#### 6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:

##### 6.1. Tiêu thụ nước:

Công ty áp dụng biện pháp xử lý, xây dựng hoàn chỉnh hệ thống thoát nước và ký hợp đồng cung cấp nước sinh hoạt với đơn vị có năng lực và uy tín, không gây ảnh hưởng tới môi trường. Lượng nước tiêu thụ dùng cho sinh hoạt phục vụ Tòa nhà Cevimetal trong năm 2024 là 2.373 m<sup>3</sup>, do Công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng (Dawaco) cung cấp với chất lượng nước đạt tiêu chuẩn an toàn vệ sinh theo quy định của Bộ Y tế.

##### 6.2. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

Công ty cam kết luôn thực hiện đúng các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, kiểm soát ô nhiễm, tiết kiệm tài nguyên nước... nhằm hướng tới lối sống xanh hơn, sạch hơn. Cán bộ, nhân viên Công ty tích cực tham gia và hưởng ứng các hoạt động vì môi trường do địa phương và các cấp tổ chức, phát động.

##### 6.3. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

\* Số lượng cán bộ công nhân viên:

TT	Phân loại	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
<b>A</b>	<b>Theo trình độ học vấn</b>	<b>85</b>	<b>100%</b>
1	Đại học, Cao đẳng	64	75,3%
2	Trung cấp, sơ cấp	7	8,2%
3	Lao động phổ thông	14	16,5%
<b>B</b>	<b>Theo hợp đồng lao động</b>	<b>85</b>	<b>100%</b>
1	Hợp đồng có thời hạn	17	20%
2	Hợp đồng không xác định thời hạn	68	80%
<b>C</b>	<b>Theo giới tính</b>	<b>85</b>	<b>100%</b>
1	Nam	57	57%
2	Nữ	28	33%

\* Thu nhập bình quân:



Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
Tổng số người lao động (người)	80	79	85
Thu nhập BQ (đồng/người/tháng)	15.200.000	15.300.000	16.500.000

Năm 2024, Công ty tiếp tục thực hiện trả lương dựa trên hệ thống trả lương cho người lao động theo hiệu quả công việc (KPI), nguyên tắc trả lương theo chức danh công việc của từng cá nhân và từng bộ phận, qua đó khuyến khích người lao động làm việc tích cực, hoàn thành tốt công việc được giao. Tiền lương và thu nhập của người lao động phụ thuộc vào năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc và khả năng cống hiến phù hợp với tình hình kinh doanh của Công ty.

Thu nhập của CBCNV bao gồm: Lương theo hiệu quả công việc, các khoản phụ cấp (nếu có) và tiền thưởng. Mức lương của người lao động nằm trong bậc lương đã quy định, mỗi vị trí công việc có một bậc lương tương ứng trong bảng lương của Công ty. Hệ thống thang lương, bảng lương của Công ty luôn được điều chỉnh, bổ sung khi có sự thay đổi từ yếu tố bên ngoài (lạm phát, trượt giá, mức lương của thị trường lao động nói chung và của ngành thép nói riêng) hoặc các yếu tố bên trong (chiến lược kinh doanh, quỹ lương, hiệu quả kinh doanh của Công ty). Ngoài ra, Công ty còn áp dụng chính sách thưởng theo hiệu quả công việc cho từng bộ phận/cá nhân, theo năng suất lao động và hiệu quả kinh doanh của Công ty.

Đến ngày 31/12/2024, tổng số lao động toàn Công ty là 85 người (trong đó 28 nữ), tăng 11 người và giảm 05 người. Thu nhập bình quân của người lao động là 16,5 triệu đồng/người/tháng, tăng 7,8% so với năm 2023. Tại thời điểm cuối năm, Công ty không có nợ tiền lương và nợ các khoản đóng bảo hiểm cho người lao động.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Đảm bảo an toàn lao động là ưu tiên hàng đầu của Công ty trong hoạt động hàng ngày. Hàng năm, Công ty đều kiểm tra điều kiện làm việc của nhân viên, đặc biệt là người lao động làm việc trực tiếp nhằm đảm bảo các điều kiện về an toàn lao động, đáp ứng yêu cầu theo quy định. Người lao động làm việc trong môi trường đặc biệt nguy hiểm được tổ chức huấn luyện định kỳ về công tác an toàn, vệ sinh lao động và được cấp Thẻ an toàn lao động theo quy định của Nhà nước.

Thực hiện nội dung Thỏa ước Lao động tập thể đã ký kết giữa người sử dụng lao động và đại diện tập thể người lao động, năm 2024 Công ty đã tổ chức khám sức khỏe chuyên sâu định kỳ cho người lao động; tổ chức chương trình tham quan, du lịch tại Thái Lan cho CBCNV trong tháng 6/2024; tổ chức sinh nhật, thăm hỏi, động viên gia đình cán bộ, nhân viên khi ốm đau, qua đời; phối hợp với Công đoàn tổ chức phát thưởng cho các cháu học sinh giỏi cấp thành phố/quốc gia năm học 2023-2024; tổ chức giao lưu, gặp mặt cán bộ, nhân viên nữ Công ty nhân ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam 20/10...; chăm lo và thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định pháp luật.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

Ban lãnh đạo Công ty luôn tạo cơ hội để người lao động tham gia các lớp đào tạo nghiệp vụ, đào tạo nội bộ nhằm nâng cao năng lực quản lý, nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, đặc biệt là công tác đào tạo nâng cao kỹ năng bán hàng, tiếp thị. Chất lượng lao động được Công ty quan tâm, chú trọng thông qua việc tuyển dụng, đào tạo và đào tạo lại. Trong năm đã tổ chức chương trình đào tạo, khóa học cho cán bộ, nhân viên về kỹ năng bán hàng, marketing, xây dựng thương hiệu vững mạnh và quản trị tài sản trí tuệ



hiệu quả cho doanh nghiệp; bồi dưỡng nâng cao kiến thức về an toàn, vệ sinh lao động cho cán bộ quản lý và người lao động làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động theo quy định pháp luật; phối hợp với Đội Cảnh sát PCCC&CNCH Công an quận Hải Châu tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về phòng cháy chữa cháy, xây dựng kế hoạch và triển khai thực tập Phương án chữa cháy, cứu nạn cứu hộ cũng như kỹ năng thoát hiểm, thoát nạn khi có sự cố cháy, nổ cho người lao động đang làm việc tại Tòa nhà Cevimetal.

#### **6.4. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương**

Trong nhiều năm qua, cùng với việc đẩy mạnh và phát triển hoạt động kinh doanh, công tác an sinh xã hội luôn được tập thể lãnh đạo và cán bộ nhân viên Công ty quan tâm, coi đó là nhiệm vụ quan trọng và cũng là trách nhiệm, tình cảm của Công ty đối với cộng đồng và xã hội, góp phần xây dựng xã hội văn minh.

Công ty luôn ý thức trách nhiệm đối với cộng đồng, mang lại lợi ích cho xã hội; tinh thần tương thân tương ái, "lá lành đùm lá rách" được thể hiện bằng việc cán bộ, nhân viên đều tham gia góp sức thực hiện công tác an sinh xã hội của Công ty bằng chính sức lao động của mình, tích cực tham gia công tác xã hội từ thiện, xóa đói giảm nghèo tại địa phương như: ủng hộ nhân dân tỉnh Lào Cai khắc phục thiên tai; trợ cấp kinh phí nuôi dưỡng hàng tháng cho Trung tâm bảo trợ nạn nhân chất độc da cam và trẻ em bất hạnh thành phố; tặng 01 bộ máy vi tính cho Trường Tiểu học Hòa Phú, huyện Hòa Vang; tổ chức chương trình "Xuân yêu thương - Xuân Giáp Thìn 2024" và tặng quà cho gia đình khó khăn tại phường Hải Châu, phường Thanh Khê Đông và xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang; chung tay và đồng hành cùng Chương trình "Xuân yêu thương - Xuân Ất Tỵ 2025" do Đảng ủy Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng phát động... Năm 2024, Công ty đã tham gia ủng hộ cho công tác xã hội, từ thiện 712 triệu đồng.

### **III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc về tình hình mọi mặt của Công ty năm 2024**

#### **1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

- Phân tích tổng quan về hoạt động của Công ty so với kế hoạch:

+ Tổng doanh thu: 4.576,289 tỷ đồng, đạt 115,8% kế hoạch và tăng 16,4% so với cùng kỳ 2023;

+ Lượng tiêu thụ: 382.145 tấn, đạt 124,9% kế hoạch và tăng 27,7% so với cùng kỳ 2023;

+ Lợi nhuận trước thuế: 14,937 tỷ đồng, đạt 124,5% kế hoạch và tăng 6,7% so với cùng kỳ 2023.

\* Đánh giá chung:

- Sản lượng bán ra trong năm đạt tốt, trong đó thép xây dựng, thép tấm, thép hình và vật tư tổng hợp có tăng trưởng cao;

- Hệ thống Khách hàng và thị phần của Công ty tại các khu vực thị trường giữ ổn định và tăng trưởng khá, ngay cả khu vực phía Nam là nơi có nhiều nhà phân phối lớn, tiềm lực mạnh và lâu đời;

- Tham gia cung cấp thép, vật tư khác trực tiếp, gián tiếp vào nhiều dự án lớn, trọng điểm cả nước, bù đắp cho sản lượng bán ra cho kênh dân dụng bị suy giảm mạnh, cụ thể: các tuyến cao tốc, Sân bay Long Thành, Sân bay Quảng Trị, Dự án lưới điện mạch 3, Thủy điện Hòa Bình giai đoạn 2,...;



- Sau nhiều năm suy giảm mạnh, đã tổ chức kinh doanh thép Miền Nam và thép Vinakyoei vào các dự án lớn, tăng cường phối hợp trong hệ thống VNSTEEL;

- Hoạt động kinh doanh của các Đơn vị trực thuộc đều có lợi nhuận, doanh số, khối lượng tiêu thụ đạt cao so với năm trước. Việc mở mới Bộ phận Kinh doanh phía Nam không những giúp tăng trưởng sản lượng tiêu thụ, đặc biệt là thép Miền Nam và thép Vinakyoei, đã tạo vị thế, tạo nền tảng hệ thống được bền vững hơn;

- Doanh thu dịch vụ cho thuê mặt bằng, kho bãi ổn định, tuy nhiên doanh thu cho thuê văn phòng có giảm sút hơn năm trước, số khách hàng trả lại mặt bằng nhiều, tìm kiếm khách thuê mới với mức giá hợp lý còn khó khăn, tỷ lệ lấp đầy bình quân năm đạt 88%.

Nhìn chung, hoạt động kinh doanh của Công ty tiếp tục phát triển, các chỉ tiêu doanh thu, lượng tiêu thụ và lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch năm 2024; trong đó doanh thu và lượng tiêu thụ tăng cao so với năm 2023.

- Những tiến bộ Công ty đã đạt được:

+ Công tác quản lý vốn và tài sản trong năm 2024 đảm bảo hiệu quả, thanh toán đúng hạn các khoản nợ vay Ngân hàng; các chỉ số tài chính trong phạm vi kiểm soát an toàn;

+ Cơ cấu nợ chuyển biến tốt hơn, tỷ lệ nợ quá hạn giảm còn 22% và giảm 12% so với năm 2023. Thường xuyên đôn đốc các khách hàng trả nợ theo cam kết và yêu cầu các Phòng/Đơn vị trực thuộc báo cáo tình hình thu hồi công nợ quá hạn và nợ khó đòi, qua đó kịp thời chấn chỉnh các trường hợp nợ phải thu quá hạn kéo dài dây dưa nhằm hạn chế nợ khó đòi phát sinh mới.

## 2. Tình hình tài chính:

### a) Tình hình tài sản:

(ĐVT: 1.000 đồng)

Danh mục	Thời điểm 31/12/2023	Thời điểm 31/12/2024	Tăng/giảm (+/-)
<b>1. Tổng tài sản</b>	<b>801.169.140</b>	<b>793.301.360</b>	<b>- 7.867.780</b>
Tài sản ngắn hạn	725.682.530	718.553.988	- 7.128.542
Tài sản dài hạn	75.486.610	74.747.372	- 739.238
<b>2. Tổng nguồn vốn</b>	<b>801.169.140</b>	<b>793.301.360</b>	<b>- 7.867.780</b>
Nợ phải trả	666.482.623	654.598.415	- 11.884.208
Vốn chủ sở hữu	134.686.517	138.702.945	+ 4.016.428

Về quy mô tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 của Công ty giảm so với thời điểm đầu năm (7,867 tỷ đồng).

### b) Tình hình nợ phải trả:

- Tổng số nợ phải trả đến ngày 31/12/2024 là 654,59 tỷ đồng, trong đó chủ yếu nợ vay ngắn hạn Ngân hàng: 583,2 tỷ đồng, các khoản nợ này đảm bảo nguồn cân đối thanh toán như bảng phân tích nêu trên;

- Phân tích nợ phải trả quá hạn, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay: Không.

## 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:



- Từng bước nâng cao năng lực quản trị công ty, tiếp tục duy trì và phát triển giải pháp Văn phòng điện tử; thiết kế và làm mới lại website, hệ thống nhận diện thương hiệu của Công ty; áp dụng phần mềm Quản lý doanh nghiệp Fast Business Online, phần mềm hóa đơn điện tử; tiếp tục sửa đổi, bổ sung hệ thống thang lương, bảng lương của Công ty nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, công tác quản trị, điều hành các mặt hoạt động của Công ty;

- Triển khai cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu hợp đồng kinh tế, rà soát công tác quản lý nợ; xây dựng cơ sở phân tích dữ liệu kinh doanh và lao động trong toàn Công ty;

- Tiếp tục thay đổi, bổ sung và nâng cao chất lượng lao động nhằm tăng năng suất, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty trong tương lai.

#### 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Lấy hoạt động kinh doanh các mặt hàng thép làm trọng tâm, phấn đấu tăng trưởng tối thiểu 5-10%/năm. Đảm bảo luân chuyển, cân đối dòng tiền, nâng cao uy tín, hình ảnh và thương hiệu Cevimetal;

- Nghiên cứu, khai thác thêm các mặt hàng, ngành hàng mới để đa dạng hóa các sản phẩm kinh doanh, mở rộng ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh, phát triển các hoạt động dịch vụ nhằm tăng doanh số hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh chính trên cơ sở sử dụng vốn an toàn và hiệu quả, đóng góp vào hiệu quả chung của Công ty;

- Xem xét cơ cấu và luân chuyển lại các tài sản, cơ sở vật chất hiện có, đảm bảo các chỉ tiêu tài chính, phát huy hiệu quả, tăng sức mạnh của doanh nghiệp.

5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có): Không có.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty:

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường:

Bảo vệ môi trường là trách nhiệm của mỗi cán bộ, nhân viên và người lao động. Công ty luôn thực hiện đúng quy định pháp luật về bảo vệ môi trường và xử lý chất thải trong sinh hoạt. Không ngừng tuyên truyền, nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của cán bộ, nhân viên và người lao động trong công tác bảo vệ môi trường, giữ gìn cảnh quan xung quanh nơi làm việc; thường xuyên quan tâm và tạo môi trường xanh - sạch - đẹp tại đơn vị.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

Con người là nhân tố quyết định đến sự phát triển của doanh nghiệp, vì vậy Công ty luôn quan tâm đến đời sống của người lao động để người lao động yên tâm công tác và gắn bó lâu dài với Công ty; ngoài ra, còn thu hút được nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao, chất lượng đáp ứng được nhu cầu phát triển bền vững của Công ty trong những năm đến. Năm 2024, Công ty đảm bảo việc làm và không ngừng tăng thu nhập cho người lao động; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động, nghỉ hưu, ốm đau, thai sản; không có nợ lương và nợ các khoản đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp của người lao động.

Lãnh đạo Công ty thường xuyên quan tâm, động viên người lao động; đã phối hợp với tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên Công ty đến thăm hỏi người lao động hoặc người thân bị ốm đau, qua đời; hàng tháng tổ chức tặng quà sinh nhật cho người lao động; tổ chức khen thưởng, động viên kịp thời các cán bộ, nhân viên đạt thành tích cao trong phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ được giao. Ngoài ra, Công ty còn hỗ trợ người lao động tham gia các khóa đào tạo nâng cao kiến thức và nghiệp vụ chuyên môn



để phục vụ công việc; tạo môi trường làm việc thân thiện, đoàn kết, phát huy được tính chủ động, sáng tạo của người lao động.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

Công tác xã hội, từ thiện luôn được lãnh đạo Công ty quan tâm, chú trọng; tích cực tham gia, hướng ứng vào các hoạt động vì cộng đồng và xã hội, đóng góp kinh phí hỗ trợ tại địa phương cho công tác an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo. Việc tự nguyện tham gia các chương trình an sinh xã hội tại địa phương thể hiện tinh thần trách nhiệm của Công ty đối với cộng đồng và xã hội.

#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.*

Trong năm qua, Hội đồng quản trị Công ty đã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hoàn thành các mục tiêu chính, doanh thu, lượng tiêu thụ và lợi nhuận đều vượt kế hoạch theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông giao, tăng trưởng so với cùng kỳ 2023. Các tổ chức đoàn thể trong Công ty (Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên) có sự phối hợp tốt với Ban điều hành, hoạt động tích cực và tham gia các hoạt động phong trào do Đảng ủy, Công đoàn và Đoàn Thanh niên cấp trên tổ chức. Cuối năm 2024, các tổ chức đoàn thể được cấp trên đánh giá, xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" và được tặng Bằng khen, Giấy khen.

- Công tác kinh doanh: Mặc dù thị trường thép trong nước và thế giới có nhiều biến động, xung đột chính trị, quân sự tiếp tục xảy ra tại nhiều quốc gia, thị trường bất động sản phục hồi chậm, vốn đầu tư công giải ngân đạt thấp, các vướng mắc pháp lý về đất đai, bất động sản chậm tháo gỡ, lãi suất thấp nhưng kiểm soát chặt chẽ tín dụng, nhiều doanh nghiệp bất động sản, xây dựng còn khó khăn. Tuy nhiên, do Ban điều hành nhận định, dự báo tương đối sát đúng với tình hình của thị trường, từ đó hạn chế được các rủi ro trong việc triển khai kinh doanh, đồng thời đề ra những biện pháp, giải pháp kinh doanh linh hoạt và phù hợp, vì vậy đã mang lại kết quả khả quan trong năm 2024;

- Công tác tài chính, kế toán: mức tín dụng luôn đảm bảo, đáp ứng đủ nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh của Công ty và dự phòng cho những giai đoạn kinh doanh cao điểm; luân chuyển dòng tiền tốt hơn, vòng quay vốn lưu động bình quân tăng so với bình quân năm 2023;

- Công tác công nợ: cơ cấu nợ có chuyển biến tốt hơn, tỷ lệ nợ quá hạn giảm so với năm 2023;

- Công tác đầu tư: trong năm chỉ thực hiện đầu tư mua sắm mới 01 xe ô tô, các dự án khác dừng triển khai, nguyên nhân như báo cáo đã nêu;

- Công tác lao động: cơ bản đáp ứng được yêu cầu công việc; chưa tuyển dụng được lao động mới có chất lượng theo yêu cầu.

- Về trách nhiệm đối với môi trường và xã hội: Công ty đã chủ động tìm hiểu, nghiên cứu áp dụng các công nghệ mới theo hướng tăng trưởng xanh, phát triển bền vững và bảo vệ môi trường. Quan tâm đầu tư nguồn lực thích hợp để áp dụng các công nghệ sử dụng tiết kiệm năng lượng, giảm thiểu phát thải và thân thiện với môi trường.

*\* Những mặt tồn tại và hạn chế trong năm qua:*

- Công tác kinh doanh: lượng tiêu thụ phôi thép, phế liệu và nguyên liệu thép đạt thấp so với kế hoạch và so với cùng kỳ. Một số Nhà máy thay đổi chính sách bán hàng, gây trở ngại trong việc đưa ra chính sách ổn định lâu dài cho các khách hàng của Công



ty; nguồn cung dư thừa, xảy ra cạnh tranh quá khốc liệt, nhiều nhà phân phối hạ giá bán để đạt sản lượng, hưởng chính sách của Nhà máy;

- Công tác công nợ: tổng dư nợ cuối năm còn cao, tiềm ẩn phát sinh nợ khó đòi tại Xí nghiệp KDKK số 7;

- Lực lượng cán bộ quản lý các cấp còn mỏng gây nên tình trạng quá tải và thiếu hụt nguồn nhân lực về sau.

## **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc**

Hội đồng quản trị thực hiện việc chỉ đạo, giám sát Ban Tổng Giám đốc về các mặt hoạt động kinh doanh, quản lý của Công ty thông qua các nghị quyết, quyết định và các cuộc họp định kỳ. Thành viên Hội đồng quản trị tham gia các cuộc họp giao ban và một số cuộc họp quan trọng của Công ty. Trong năm 2024, Ban Tổng Giám đốc đã chủ động bám sát các nghị quyết của Hội đồng quản trị, triển khai hoạt động kinh doanh của Công ty phù hợp với nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị đánh giá cao nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc trong năm 2024, đã chủ động triển khai thực hiện nhiều giải pháp tích cực, vì vậy đã mang lại kết quả trong hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc thường xuyên theo dõi, bám sát sự biến động của thị trường để đề ra các giải pháp hợp lý và linh hoạt mang lại hiệu quả trong công tác quản lý, kinh doanh; công tác quản lý và khai thác cho thuê Tòa nhà, kho bãi mang lại hiệu quả mặc dù thấp hơn năm trước; công tác quản trị tài chính, quản lý nợ có tiến bộ hơn so với năm 2023. Đây là sự nỗ lực rất lớn và rất đáng ghi nhận của Ban Tổng Giám đốc Công ty trong năm vừa qua.

Tuy vậy, Ban Tổng Giám đốc cần tiếp tục thực hiện chính sách bán hàng gắn với công nợ; thận trọng trong công tác tổ chức kinh doanh theo hướng phát triển những Khách hàng lớn có uy tín trong thanh toán, các Khách hàng thương mại, tăng cường bán lẻ hoặc bán trực tiếp đến người tiêu dùng để tăng khối lượng tiêu thụ và luân chuyển dòng tiền; ưu tiên bán thu tiền ngay, bán có bảo lãnh Ngân hàng và bán có tài sản thế chấp. Tiếp tục nghiên cứu, cơ cấu lại các mặt hàng, ngành hàng kinh doanh khác mang lại hiệu quả cao, rủi ro công nợ thấp và thu hồi vốn nhanh. Thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc các Phòng/Đơn vị trực thuộc và các bộ phận, cá nhân có liên tập trung nguồn lực, thời gian và thực hiện quyết liệt các biện pháp, giải pháp thu hồi nợ để thu hồi các khoản nợ quá hạn, nợ khó đòi; hạn chế và ngăn ngừa nợ xấu phát sinh.

## **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

Kinh tế toàn cầu năm 2025 dự báo còn nhiều bất ổn và đối mặt với các rủi ro: bất ổn địa chính trị toàn cầu tiếp tục gia tăng và lan rộng, cuộc chiến thương mại giữa các nước lớn; kinh tế Trung Quốc phục hồi chậm do sự suy yếu của thị trường bất động sản và nhu cầu tiêu dùng đối với hàng hóa xuất khẩu của Trung Quốc. Chính sách điều hành của Việt Nam theo hướng nới lỏng tiền tệ để hỗ trợ tăng trưởng kinh tế. Tuy nhiên, các chỉ số vĩ mô cho thấy nền kinh tế phục hồi chậm hơn kỳ vọng: lạm phát cao, giải ngân vốn đầu tư công tuy đã cải thiện nhưng còn chậm do vướng thủ tục pháp lý, thị trường vốn, trái phiếu, chứng khoán nhiều rủi ro, thị trường bất động sản chưa phục hồi...

Thị trường thép tiếp tục đối mặt với các thách thức do sự suy giảm của thị trường bất động sản, nhu cầu tiêu thụ thấp, cạnh tranh ngày càng gay gắt, giá cả chi phí đầu vào tăng, tác động trực tiếp đến hiệu quả kinh doanh của Công ty. Hội đồng quản trị tiếp tục đẩy mạnh hoạt động theo đúng quyền hạn và trách nhiệm được pháp luật và Điều lệ Công ty quy định, hoạch định các chính sách linh hoạt trong công tác điều hành, hướng tới đạt được các mục tiêu đã đề ra, cụ thể:



- Chỉ đạo triển khai thực hiện thành công kế hoạch kinh doanh năm 2025 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

- Thường xuyên nắm bắt, theo dõi tình hình kinh tế trong nước, thế giới và hoạt động kinh doanh của Công ty, trên cơ sở đó phân tích, đánh giá để có những chỉ đạo kịp thời và định hướng cho Ban điều hành tổ chức thực hiện nhiệm vụ nhằm đạt hiệu quả cao nhất;

- Nghiên cứu và mở rộng kinh doanh các mặt hàng, ngành hàng mới song song với việc tổ chức kinh doanh thép sản xuất trong nước, thép hình, nguyên liệu sản xuất thép;

- Chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra, giám sát phòng ngừa rủi ro trong kinh doanh, đảm bảo an toàn vốn; chú trọng công tác quản trị tài chính, tiết giảm chi phí nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh của Công ty;

- Tiếp tục chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định quản trị nội bộ của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của Công ty; từng bước áp dụng chuyển đổi số vào công tác quản trị, điều hành doanh nghiệp;

- Tiếp tục rà soát, đánh giá, sắp xếp lại hệ thống mạng lưới kinh doanh và công tác đổi mới chất lượng lao động theo hướng tinh gọn, chất lượng, hiệu quả và có năng suất;

- Chỉ đạo việc công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật.

## **V. Quản trị công ty**

### **1. Hội đồng quản trị**

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị: có 05 thành viên, bao gồm:

TT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Huỳnh Trung Quang	Chủ tịch HĐQT	29/5/2020	-
2	Nguyễn Anh Hoàng	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	29/5/2020	-
3	Phạm Thanh Lâm	Thành viên HĐQT không điều hành	29/5/2020	-
4	Nguyễn Văn Bốn	Thành viên HĐQT không điều hành	29/5/2020	-
5	Đoàn Công Sơn	Thành viên HĐQT, không điều hành	29/5/2020	-

- Ông Huỳnh Trung Quang, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty:

+ Sinh năm: 1957

+ Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện

+ Số cổ phần sở hữu cá nhân: 2.913 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,029% cổ phần có quyền biểu quyết;

+ Chức danh nắm giữ tại các công ty khác: Tổng Giám đốc Công ty TNHH Thép Tây Đô.

- Ông Nguyễn Anh Hoàng, Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc:

+ Sinh năm: 1969



- + Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế kế hoạch
- + Số cổ phần đại diện Nhà nước (Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP): 2.262.854 cổ phần, chiếm tỷ lệ 22,98% cổ phần có quyền biểu quyết;
- + Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% cổ phần có quyền biểu quyết;
- + Chức danh nắm giữ tại các công ty khác: Không có.

**- Ông Phạm Thanh Lâm, Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành:**

- + Sinh năm: 1978
- + Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Luyện kim
- + Số cổ phần đại diện Nhà nước (Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP): 1.508.570 cổ phần, chiếm tỷ lệ 15,32% cổ phần có quyền biểu quyết;
- + Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% cổ phần có quyền biểu quyết;
- + Chức danh nắm giữ tại các công ty khác: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tôn mạ VNSTEEL Thăng Long; Thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH cơ khí Việt Nhật; Trưởng ban Kỹ thuật Đầu tư Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP.

**- Ông Nguyễn Văn Bốn, Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành:**

- + Sinh năm: 1972
- + Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- + Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% cổ phần có quyền biểu quyết;
- + Chức danh nắm giữ tại các công ty khác: Giám đốc Hợp tác xã Giấy Đồng Tâm.

**- Ông Đoàn Công Sơn, Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành:**

- + Sinh năm: 1979
- + Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- + Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% cổ phần có quyền biểu quyết;
- + Chức danh nắm giữ tại các công ty khác: Không có.

**b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:**

Tiểu ban thu hồi công nợ được thành lập theo Quyết định số 172/QĐ-KKMT ngày 24/5/2019, gồm có 06 thành viên, do Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Trưởng tiểu ban.

**c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

Với vai trò là đại diện cho quyền lợi của Nhà đầu tư và các Cổ đông, Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng trách nhiệm, quyền hạn và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra trong năm 2024. Mọi đề xuất của Hội đồng quản trị đều được cân nhắc cẩn trọng, tuân thủ pháp luật cũng như Quy chế quản trị nội bộ và Quy chế hoạt động đã ban hành trên cơ sở Điều lệ Công ty. Ngoài ra, Hội đồng quản trị thường xuyên cập nhật những quy định mới của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành liên quan để có những điều chỉnh phù hợp, kịp thời đưa ra các quyết định phù hợp với quy định hiện hành để giúp Công ty duy trì hoạt động kinh doanh một cách ổn định, thích nghi với biến động của thị trường.



Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã tổ chức 04 kỳ họp để xem xét, đánh giá và phê duyệt các nội dung chủ yếu sau:

TT	Nội dung	Số TV tham dự	Tỷ lệ thống nhất	Ngày họp
1	Đánh giá kết quả kinh doanh Quý IV và cả năm 2023, triển khai nhiệm vụ kế hoạch Quý I/2024	5/5	100%	25/01/2024
2	Đánh giá kết quả kinh doanh Quý I, triển khai nhiệm vụ kế hoạch Quý II/2024	5/5	100%	25/04/2024
3	Đánh giá kết quả kinh doanh Quý II và 6 tháng đầu năm 2024. Triển khai nhiệm vụ kế hoạch Quý III/2024 và thông qua một số nội dung khác	5/5	100%	26/07/2024
4	Đánh giá kết quả kinh doanh Quý III và 9 tháng năm 2024. Triển khai nhiệm vụ kế hoạch Quý IV/2024 và thông qua một số nội dung khác	5/5	100%	04/10/2024

Ngoài các cuộc họp định kỳ, Hội đồng quản trị còn triển khai lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản để thông qua những nội dung khác để phục vụ công tác quản trị, điều hành các mặt hoạt động của Công ty.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị không tham gia điều hành. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:

Thành viên Hội đồng quản trị không tham gia điều hành đã thực hiện tốt vai trò, nhiệm vụ của mình; tham gia đầy đủ các cuộc họp và các hoạt động của Hội đồng quản trị, phát huy vai trò phản biện đối với các thành viên Hội đồng quản trị khác và Ban điều hành trong các cuộc họp.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty:

Ông Nguyễn Anh Hoàng, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty: đã tham gia chương trình đào tạo Quản trị công ty cho các Công ty Cổ phần Đại chúng từ ngày 20/7/2016 đến ngày 21/7/2016 tại thành phố Đà Nẵng, do Trung tâm Nghiên cứu Khoa học và Đào tạo chứng khoán - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tổ chức và được cấp Chứng chỉ hoàn thành khóa học số 13 QTCT 141/QĐ-TTNC, ngày cấp: 09/8/2016.

- Các thành viên Ban kiểm soát, cán bộ quản lý khác tham gia đào tạo về quản trị công ty:

+ Ông Trần Nguyễn Hoàng Nam Thành Tuấn, Trưởng Ban kiểm soát: đã tham gia chương trình đào tạo Quản trị công ty cho các Công ty Cổ phần Đại chúng từ ngày 31/7/2010 tại thành phố Đà Nẵng, do Trung tâm Nghiên cứu Khoa học và Đào tạo chứng khoán thuộc Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tổ chức và được cấp Chứng chỉ hoàn thành khóa học số 35 QTCT 40/QĐ-TTNC, ngày cấp: 19/8/2010;

+ Ông Huỳnh Ngọc Tuấn, Người phụ trách quản trị công ty kiêm Thư ký công ty: đã tham gia chương trình đào tạo Quản trị công ty cho các Công ty Cổ phần Đại chúng từ ngày 24/10/2013 đến ngày 25/10/2013 tại thành phố Đà Nẵng, do Trung tâm Nghiên cứu Khoa học và Đào tạo chứng khoán thuộc Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tổ chức và



được cấp Chứng chỉ hoàn thành khóa học số 35 QTCT 285/QĐ-TTNC, ngày cấp: 15/11/2013.

**2. Ban Kiểm soát:**

**a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:**

TT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Trần Nguyễn Hoàng Nam Thành Tuấn	Trưởng Ban kiểm soát	29/5/2020	
2	Lê Văn Châu	Thành viên Ban kiểm soát	29/5/2020	
3	Nguyễn Thị Huyền	Thành viên Ban kiểm soát	19/4/2023	

- Ông Trần Nguyễn Hoàng Nam Thành Tuấn, Trưởng Ban kiểm soát:

Số cổ phần sở hữu cá nhân: 19 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00019% cổ phần có quyền biểu quyết;

- Bà Nguyễn Thị Huyền, Thành viên Ban kiểm soát:

Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% cổ phần có quyền biểu quyết;

- Ông Lê Văn Châu, Thành viên Ban kiểm soát:

Số cổ phần sở hữu cá nhân: 1.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,010% cổ phần có quyền biểu quyết.

**b) Hoạt động của Ban kiểm soát:**

TT	Nội dung	Số TV tham dự	Tỷ lệ thống nhất	Ngày họp
1	Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm tài chính 2023	7/7	100%	23/02/2024
2	Triển khai Kế hoạch kiểm soát năm 2024	7/7	100%	10/04/2024
3	Đề xuất chọn đơn vị kiểm toán năm 2024	7/7	100%	20/05/2024
4	Triển khai công tác soát xét 06 tháng đầu năm 2024	7/7	100%	22/06/2024
5	Thông qua Báo cáo soát xét 06 tháng đầu năm 2024	7/7	100%	22/07/2024
6	Triển khai công tác kiểm soát Quý III/2024	7/7	100%	30/09/2024
7	Triển khai công tác kiểm soát năm 2024, đánh giá công tác kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 chuẩn bị cho ĐHĐCĐ năm 2025	7/7	100%	24/12/2024

Ngoài ra, Trưởng Ban kiểm soát còn tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị và tham gia tất cả cuộc họp giao ban tháng, quý, năm của Công ty, chất vấn các nội dung nêu ra trong các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát đã nhận được sự phối hợp và hỗ trợ của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám



đốc cũng như các Phòng nghiệp vụ/Đơn vị trực thuộc để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát và các cán bộ quản lý:

a) Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích:

(ĐVT: đồng)

TT	Họ tên	Chức danh	Lương, thưởng và các khoản lợi ích	Thù lao
1	Huỳnh Trung Quang	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty	732.752.537	
2	Nguyễn Anh Hoàng	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty	706.004.075	
3	Nguyễn Văn Bốn	Thành viên HĐQT không điều hành	313.319.998	
4	Phạm Thanh Lâm	Thành viên HĐQT không điều hành	36.000.000	93.000.000
5	Đoàn Công Sơn	Thành viên HĐQT không điều hành	271.098.528	93.000.000
6	Trần Nguyễn Hoàng Nam Thành Tuấn	Trưởng Ban kiểm soát Công ty	358.439.999	
7	Nguyễn Thị Huyền	Thành viên Ban kiểm soát Công ty	20.500.000	64.500.000
8	Lê Văn Châu	Thành viên BKS, Chuyên viên Ban đầu tư Công ty	176.647.768	64.000.000
9	Nguyễn Thanh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc Công ty	585.836.001	
10	Nguyễn Minh Đức	Phó Tổng Giám đốc Công ty (đến 31/7/2024)	337.624.771	
11	Nguyễn Đăng Loan	Kế toán trưởng Công ty	371.690.855	
	<b>Tổng cộng</b>		<b>3.909.914.532</b>	<b>314.500.000</b>

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không có.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối liên hệ liên quan với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Kim khí Thành phố Hồ Chí Minh – VNSTEEL	Là công ty con của Tcty Thép Việt Nam-CTCP (cổ đông lớn)	Nghị quyết số 97/NQ-KKMT ngày 31/01/2024 của HĐQT	Mua bán thép; số lượng 1.689 tấn; tổng giá trị giao dịch 26 tỷ đồng	



2	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam – VNSTEEL	Là công ty con của Tcty Thép Việt Nam-CTCP (cổ đông lớn)	Nghị quyết số 97/NQ-KKMT ngày 31/01/2024 của HĐQT	Mua bán thép; số lượng 12.742 tấn; tổng giá trị giao dịch 197 tỷ đồng	
3	Công ty Cổ phần Thép Nhà Bè – VNSTEEL	Là công ty con của Tcty Thép Việt Nam-CTCP (cổ đông lớn)	Nghị quyết số 97/NQ-KKMT ngày 31/01/2024 của HĐQT	Mua bán thép; số lượng 2.703 tấn; tổng giá trị giao dịch 46 tỷ đồng	
4	Công ty Cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL	Là công ty con của Tcty Thép Việt Nam-CTCP (cổ đông lớn)	Nghị quyết số 97/NQ-KKMT ngày 31/01/2024 của HĐQT	Mua bán phôi, thép; số lượng 3.739 tấn; tổng giá trị giao dịch 55 tỷ đồng	
5	Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức - VNSTEEL	Là công ty con của Tcty Thép Việt Nam-CTCP (cổ đông lớn)	Nghị quyết số 323/NQ-KKMT ngày 27/7/2024 của HĐQT	Mua bán thép; số lượng 6.204 tấn; tổng giá trị giao dịch 87 tỷ đồng	
6	Công ty Cổ phần Mạ kẽm công nghiệp Vingal - VNSTEEL	Là công ty con của Tcty Thép Việt Nam-CTCP (cổ đông lớn)	Nghị quyết số 97/NQ-KKMT ngày 31/01/2024 của HĐQT	Gia công mạ kẽm thép; số lượng 86 tấn; tổng giá trị giao dịch 617 triệu đồng	
7	Công ty TNHH Thép Tây Đô	Tổng Giám đốc của Công ty TNHH Thép Tây Đô đồng thời là Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung	Nghị quyết số 97/NQ-KKMT ngày 31/01/2024 của HĐQT và Nghị quyết số 175/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/3/2024 của Đại hội đồng cổ đông	Mua bán phôi, phế liệu, thép; số lượng 30.231 tấn; tổng giá trị giao dịch 400 tỷ đồng	
8	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Xuất nhập khẩu Chín Rồng	Bên liên quan của Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung	Nghị quyết số 97/NQ-KKMT ngày 31/01/2024 của HĐQT và Nghị quyết số 175/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/3/2024	Mua bán thép; số lượng 15.145 tấn; tổng giá trị giao dịch 232 tỷ đồng	



			của Đại hội đồng cổ đông		
9	Công ty TNHH Nghĩa Phú	Bên liên quan của thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung	Nghị quyết số 97/NQ-KKMT ngày 31/01/2024 của HĐQT	Mua bán thép; số lượng 8.828 tấn; tổng giá trị giao dịch 137 tỷ đồng	

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Năm 2024, Công ty đã thực hiện công tác quản trị theo các nguyên tắc, quy định đối với công ty đại chúng niêm yết, tiến hành các thủ tục và trình tự tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên đúng quy định. Hội đồng quản trị đã thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, đảm bảo lợi ích của Cổ đông theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, hoàn thành kế hoạch kinh doanh đề ra, đồng thời hoàn thiện hoạt động quản trị công ty cho phù hợp với Quy chế nội bộ đã ban hành.

Các hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các cấp quản lý khác đều được báo cáo đầy đủ, tuân thủ Luật Doanh nghiệp, quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty, đảm bảo tính công bằng, minh bạch, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của Cổ đông.

Công ty đã thực hiện đầy đủ các quy định về quản trị công ty, kịp thời báo cáo và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 và Thông tư số 68/2024/TT-BTC ngày 18/9/2024 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 96/2020/TT-BTC hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

## **VI. Báo cáo tài chính**

### **1. Ý kiến kiểm toán:**

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Kim khí miền Trung tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

### **2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:**

Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ: [www.cevimetal.com.vn](http://www.cevimetal.com.vn), bao gồm:

- Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc;
- Báo cáo kiểm toán độc lập;
- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán;
- Bảng cân đối kế toán;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Thuyết minh Báo cáo tài chính.



**Nơi nhận:**

- SGDCK;
- Lưu: VT, HĐQT.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
CỦA CÔNG TY**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**Nguyễn Anh Hoàng**





**TỜ TRÌNH**  
**Phê duyệt kế hoạch năm 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung kính báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua kế hoạch kinh doanh, đầu tư và cổ tức năm 2025 như sau:

**1. Kế hoạch kinh doanh:**

- Lượng tiêu thụ : 364.000 tấn;
- Lợi nhuận trước thuế : 14 tỷ đồng.

**2. Kế hoạch đầu tư:**

*ĐVT: triệu đồng*

TT	Danh mục	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch giải ngân năm 2025	Nguồn vốn
1	Nghiên cứu thị trường, xây dựng dự án Tòa cao ốc Văn phòng cho thuê tại 16 Thái Phiên, thành phố Đà Nẵng	500	500	Vốn chủ sở hữu
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>500</b>	<b>500</b>	

**3. Kế hoạch cổ tức:**

- Mức cổ tức đề nghị : 6%.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Huỳnh Trung Quang**





## BÁO CÁO

### HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2024 VÀ NHIỆM KỲ 2020-2025 PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA NHIỆM KỲ 2025-2030

#### PHẦN I

#### Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2024

#### I – ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

##### 1. Đánh giá kết quả kinh doanh:

Thị trường thép thế giới năm 2024 tiếp tục diễn biến phức tạp và khó lường, các doanh nghiệp thép đối mặt với nhiều yếu tố rủi ro trong bối cảnh kinh tế chịu nhiều ảnh hưởng từ xung đột quân sự, biến động chính trị tiếp tục leo thang tại một số quốc gia, khu vực ngày càng mở rộng, phức tạp và ác liệt... đã ảnh hưởng đến nhu cầu tiêu thụ thép trên thế giới. Trong nước kinh tế giữ mức tăng trưởng khá, lạm phát được kiểm soát, hạ tầng được cải thiện, bất chấp thách thức toàn cầu. Thị trường bất động sản phục hồi chậm, vốn đầu tư công giải ngân đạt thấp, các vướng mắc pháp lý về đất đai, bất động sản chậm tháo gỡ, lãi suất thấp nhưng kiểm soát chặt chẽ tín dụng, nhiều doanh nghiệp bất động sản, xây dựng còn khó khăn. Thị trường thép dư cung, cạnh tranh giá cả, thị phần gay gắt. Các nhà sản xuất và thương mại đối diện với nhiều thách thức.

Tuy nhiên, nhờ nắm bắt cơ hội và dự đoán được xu hướng thị trường, Công ty tổ chức triển khai mua bán, nhập xuất hàng hóa hợp lý, đảm bảo nguồn hàng với giá cạnh tranh để cung cấp cho Khách hàng, vì vậy đã mang lại hiệu quả cho Công ty.

Trong năm qua, Hội đồng quản trị Công ty đã lãnh đạo, chỉ đạo Ban điều hành thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu chính của Đại hội đồng cổ đông giao, doanh thu, lượng tiêu thụ, lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch và tăng trưởng so với cùng kỳ 2023; thu nhập và đời sống của người lao động không ngừng được nâng cao, cụ thể:

- Tổng doanh thu: 4.576 tỷ đồng, đạt 115,8% kế hoạch năm và tăng 16,4% so với năm 2023;

- Tổng lượng tiêu thụ: 382.145 tấn, đạt 124,9% kế hoạch năm và tăng 27,7% so với năm 2023;

- Lợi nhuận trước thuế: 14,937 tỷ đồng, đạt 124,5% kế hoạch năm và tăng 6,7% so với năm 2023;

- Thu nhập bình quân: 16,5 triệu đồng/người/tháng, tăng 7,8% so với cùng kỳ 2023.

Đây là kết quả đáng được biểu dương và ghi nhận, thể hiện sự nỗ lực, cố gắng phấn đấu của Ban điều hành và tập thể cán bộ, nhân viên Công ty trong điều kiện kinh doanh khó khăn, thị trường có nhiều biến động và bất ổn như báo cáo đã nêu.

##### 2. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị:

Căn cứ các quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế của Công ty, Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với hoạt động giám sát, chỉ đạo và đưa ra các nghị quyết, quyết định làm cơ sở cho Ban điều hành tổ chức triển khai thực hiện.

Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức họp định kỳ hàng quý để nghe Ban điều hành báo cáo kết quả các mặt hoạt động trong toàn Công ty theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị giao; tham dự các cuộc họp giao ban, sơ kết, tổng kết để cùng phân tích, đánh giá những



mặt đã làm được và chưa làm được trong quý/năm, đồng thời đề ra những định hướng kế hoạch cho quý/năm tiếp theo để giao cho Ban điều hành tổ chức thực hiện. Hội đồng quản trị đã chủ động, linh hoạt trong công tác quản lý, điều hành để ứng phó với sự biến động của thị trường, cập nhật kịp thời những thay đổi trong công tác quản lý của Nhà nước để tổ chức triển khai thực hiện.

Ngoài các cuộc họp định kỳ, Hội đồng quản trị còn thực hiện lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ đã giao cho Ban điều hành; đồng thời trao đổi, bàn bạc và thống nhất để thông qua các phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch giao cho Ban điều hành thực hiện trong quý tiếp theo. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị ban hành phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

Việc công bố thông tin của Công ty luôn kịp thời, đảm bảo tuân thủ quy định về nội dung công bố theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

\* Các hoạt động chính khác:

- Tổng kết tình hình hoạt động năm 2023 và phê duyệt kế hoạch hoạt động năm 2024;

- Hoàn thành và công bố thông tin đúng thời hạn Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán; Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2024 đã được soát xét, Báo cáo tài chính hàng quý và năm 2024 của Công ty;

- Chỉ đạo việc chuẩn bị các hồ sơ, tài liệu và tổ chức thành công phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty; chỉ đạo triển khai và chi trả cổ tức đầy đủ, đúng hạn cho các cổ đông theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ;

- Phê duyệt việc ký kết hợp đồng vay vốn tại các Ngân hàng: BIDV Đà Nẵng, Vietcombank Đà Nẵng, Vietinbank Đà Nẵng, Techcombank Đà Nẵng, TPbank Đà Nẵng, Agribank Nam Đà Nẵng, MSB Đà Nẵng; giao quyền cho Tổng Giám đốc ký kết và thực hiện các hợp đồng mua bán giữa Công ty với các công ty có liên quan và hợp đồng mua bán hàng hóa có mức dư nợ trên 50% vốn điều lệ;

- Phê duyệt và lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị thực hiện dịch vụ soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty theo đề nghị của Ban kiểm soát;

- Phối hợp với Ban kiểm soát tổ chức giám sát đối với hoạt động kinh doanh và công tác quản lý của Công ty, đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông.

### **3. Đánh giá hoạt động của Ban điều hành:**

Hội đồng quản trị ghi nhận và đánh giá cao những kết quả đã đạt được của Ban điều hành trong công tác triển khai tổ chức kinh doanh, thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch chính của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao. Trong năm Hội đồng quản trị đã thực hiện việc kiểm tra giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong công tác tổ chức, điều hành kinh doanh của Công ty thông qua các nghị quyết, quyết định hoặc bằng văn bản chỉ đạo và các cuộc họp định kỳ. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị chỉ đạo Tổng Giám đốc phù hợp với nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

Ban điều hành đã chủ động, linh hoạt bám sát các chỉ đạo của Hội đồng quản trị để triển khai tổ chức kinh doanh phù hợp với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Hội đồng quản trị, tuân thủ chặt chẽ các quy định về công tác quản trị, quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.



Công tác giám sát, hỗ trợ các Đơn vị trực thuộc trong hoạt động kinh doanh được thực hiện kịp thời thông qua việc đánh giá kết quả kinh doanh hàng tháng/hàng quý, qua đó phát hiện và kịp thời điều chỉnh những điểm yếu, bất cập và chưa phù hợp.

Ban điều hành thường xuyên trao đổi thông tin, báo cáo cho Hội đồng quản trị về tình hình kinh doanh, tài chính, công nợ, công tác đầu tư... Với việc trao đổi, cập nhật thông tin nhanh chóng và kịp thời, Hội đồng quản trị đã nắm rõ hơn về tình hình hoạt động của Công ty và đã có những chỉ đạo kịp thời, hiệu quả theo những định hướng, chiến lược kinh doanh đã đề ra;

Ban điều hành đã thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, quyết định và thông báo của Hội đồng quản trị khi triển khai thực hiện nhiệm vụ.

## II – HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024

### 1. Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị:

TT	Thành viên Hội đồng quản trị	Chức vụ	Ngày bắt đầu / không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp / Ghi chú
1	Huỳnh Trung Quang	Chủ tịch HĐQT	29/5/2020	4/4	100%	
2	Nguyễn Anh Hoàng	Ủy viên HĐQT, TGĐ	29/5/2020	4/4	100%	
3	Phạm Thanh Lâm	Ủy viên HĐQT	29/5/2020	4/4	100%	
4	Nguyễn Văn Bốn	Ủy viên HĐQT	29/5/2020	4/4	100%	
5	Đoàn Công Sơn	Ủy viên HĐQT	29/5/2020	4/4	100%	

### 2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Năm 2024, Hội đồng quản trị đã tổ chức 04 cuộc họp định kỳ và thực hiện những lần lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản để thông qua các nội dung liên quan đến hoạt động của Công ty, cụ thể:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	82/NQ-KKMT	22/01/2024	Nghị quyết v/v thông qua ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
2	93/QĐ-KKMT	30/01/2024	Nghị quyết v/v ký kết hợp đồng mua bán hàng hóa năm 2024 với các công ty có mức dư nợ trên 50% vốn điều lệ	100%
3	95/QĐ-KKMT	30/01/2024	Quyết định ban hành Quy chế quản lý Kinh doanh – Tài chính của Công ty (đã được sửa đổi, bổ sung)	100%
4	96/QĐ-KKMT	30/01/2024	Quyết định ban hành Quy chế quản lý nợ của Công ty (đã được sửa đổi, bổ sung)	100%



5	97/QĐ-KKMT	31/01/2024	Nghị quyết v/v ký kết hợp đồng mua bán hàng hóa năm 2024 với các công ty có liên quan	100%
6	118/NQ-KKMT	22/02/2024	Nghị quyết đánh giá kết quả kinh doanh Quý IV và cả năm 2023; triển khai nhiệm vụ kế hoạch Quý I/2024	100%
7	133/NQ-KKMT	23/02/2024	Nghị quyết v/v ký kết hợp đồng hạn mức tín dụng với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn - CN Nam Đà Nẵng	100%
8	134/NQ-KKMT	23/02/2024	Nghị quyết v/v ký kết hợp đồng hạn mức tín dụng với Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam - CN Đà Nẵng	100%
9	135/NQ-KKMT	23/02/2024	Nghị quyết v/v ký kết hợp đồng hạn mức tín dụng với Ngân hàng TMCP Tiên Phong - CN Đà Nẵng	100%
10	136/NQ-KKMT	23/02/2024	Nghị quyết v/v ký kết hợp đồng hạn mức tín dụng với Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - CN Đà Nẵng	100%
11	137/NQ-KKMT	23/02/2024	Nghị quyết v/v ký kết hợp đồng hạn mức tín dụng với Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Đà Nẵng	100%
12	138/NQ-KKMT	23/02/2024	Nghị quyết v/v ký kết hợp đồng hạn mức tín dụng với Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam - CN Đà Nẵng	100%
13	139/NQ-KKMT	23/02/2024	Nghị quyết v/v ký kết hợp đồng hạn mức tín dụng với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - CN Đà Nẵng	100%
14	146/NQ-KKMT	28/02/2024	Nghị quyết thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
15	219/NQ-KKMT	04/5/2024	Nghị quyết đánh giá kết quả kinh doanh Quý I, triển khai nhiệm vụ Quý II/2024	100%
16	254/QĐ-KKMT	01/6/2024	Quyết định chọn đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty	100%
17	285/NQ-KKMT	27/6/2024	Nghị quyết v/v điều chỉnh hợp đồng hạn mức tín dụng với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - CN Đà Nẵng	100%
18	323/NQ-KKMT	27/7/2024	Nghị quyết v/v ký kết hợp đồng mua bán hàng hóa giữa Công ty với công ty có liên quan với cổ đông lớn: Công ty cổ phần Thép Thủ Đức - VNSTEEL	100%
19	333/NQ-KKMT	31/7/2024	Nghị quyết v/v đánh giá kết quả kinh doanh Quý II và 6 tháng đầu năm. Triển khai nhiệm vụ kế hoạch Quý III/2024	100%
20	334/QĐ-KKMT	31/7/2024	Quyết định v/v miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty đối với ông Nguyễn Minh Đức	100%



21	398/NQ-KKMT	10/10/2024	Nghị quyết v/v đánh giá kết quả kinh doanh Quý III và 9 tháng năm 2024. Triển khai nhiệm vụ kế hoạch Quý IV/2024	100%
22	399/NQ-KKMT	10/10/2024	Nghị quyết v/v thay thế người ủy quyền ký văn bản vay vốn tại các Ngân hàng	100%

### III – BÁO CÁO THÙ LAO, TIỀN LƯƠNG VÀ CÁC LỢI ÍCH KHÁC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Tổng mức thù lao, tiền lương và các lợi ích khác của từng thành viên Hội đồng quản trị đã được liệt kê chi tiết tại báo cáo thường niên và báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

### IV – BÁO CÁO VỀ CÁC GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN

Năm 2024, Công ty có phát sinh giao dịch mua bán hàng hóa với các công ty có liên quan với cổ đông lớn (Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP) và giao dịch với người có liên quan của người nội bộ. Các giao dịch này đã được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận theo thẩm quyền và được liệt kê tại báo cáo tình hình quản trị công ty và báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

### V – HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Thực hiện Nghị quyết số 122/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/3/2019 của Đại hội đồng cổ đông, Tiểu ban thu hồi công nợ được thành lập theo Quyết định số 172/QĐ-KKMT ngày 24/5/2019 của Hội đồng quản trị, Tiểu ban có 06 thành viên do Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Trưởng Tiểu ban. Thông qua các cuộc họp định kỳ của HĐQT, Trưởng Tiểu ban đã giao nhiệm vụ cho các thành viên liên quan triển khai thực hiện nhiệm vụ thu hồi nợ. Năm 2024, đã xử lý, thu hồi được 4,32 / 06 tỷ đồng nợ khó đòi, đạt 72% kế hoạch đề ra.

### VI – KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI TỔNG GIÁM ĐỐC

Hội đồng quản trị thực hiện việc giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc qua các nghị quyết, quyết định và các cuộc họp định kỳ. Một số thành viên Hội đồng quản trị đã tham gia các cuộc họp giao ban và các cuộc họp quan trọng khác của Ban điều hành.

Tổng Giám đốc đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quy chế, quy định của Công ty, phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Tổng Giám đốc đã chủ động, linh hoạt bám sát các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị để triển khai tổ chức kinh doanh theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

Tổng Giám đốc đã chủ động nắm bắt, theo dõi, bám sát tình hình thị trường để đề ra các giải pháp phù hợp, hiệu quả trong công tác quản lý, điều hành các mặt hoạt động kinh doanh của Công ty, công tác quản trị tài chính và công tác quản lý nợ. Tuy nhiên, kết quả thu hồi nợ vẫn chưa đạt mục tiêu theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Tổng Giám đốc đã duy trì lịch họp giao ban định kỳ hàng tháng, họp bất thường khi có yêu cầu phát sinh; nội dung họp tập trung giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý, điều hành, và những vướng mắc này đã được tập trung tháo gỡ, xử lý ngay trong cuộc họp.

Năm 2024, thị trường thép tiếp tục diễn biến không thuận lợi và khó lường, Ban điều hành và tập thể người lao động đã nỗ lực vượt qua khó khăn, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đã giao.

### VII – KẾ HOẠCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

Kinh tế toàn cầu năm 2025 dự báo còn nhiều bất ổn và đối mặt với các rủi ro: bất ổn địa chính trị toàn cầu gia tăng, căng thẳng thương mại giữa Mỹ - Trung Quốc và Mỹ - EU về chính sách thuế quan, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn; kinh tế Trung Quốc phục



hồi chậm do sự suy yếu của thị trường bất động sản và nhu cầu tiêu dùng đối với hàng hóa xuất khẩu của Trung Quốc. Ngân hàng Trung ương các nước thận trọng trong việc hạ lãi suất và nới lỏng chính sách tiền tệ do lo ngại lạm phát tăng trở lại.

Trong nước, thị trường thép tiếp tục đối mặt với các thách thức do sự suy giảm của thị trường bất động sản, nguồn cung dồi dào (trong đó có nguồn thép nhập khẩu với giá rất cạnh tranh từ Trung Quốc, Đông Nam Á), nhu cầu tiêu thụ thấp, cạnh tranh ngày càng gay gắt, giá cả và chi phí đầu vào tăng tác động trực tiếp đến hiệu quả kinh doanh của Công ty năm 2025. Tuy vậy, Hội đồng quản trị vẫn đặt ra một số chỉ tiêu chính để thực hiện như sau:

- Tổng lượng tiêu thụ : 364.000 tấn;
- Lợi nhuận trước thuế: 14 tỷ đồng;
- Cổ tức: 6%.

## **PHẦN II**

### **Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2020-2025**

#### **I – KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2020-2025**

##### **1. Nhân sự của Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung nhiệm kỳ 2020-2025 gồm có 05 thành viên, do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 bầu vào ngày 29/5/2020, bao gồm:

- Ông Huỳnh Trung Quang, Chủ tịch Hội đồng quản trị;
- Ông Nguyễn Anh Hoàng, Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc;
- Ông Phạm Thanh Lâm, Thành viên Hội đồng quản trị;
- Ông Nguyễn Văn Bốn, Thành viên Hội đồng quản trị;
- Ông Đoàn Công Sơn, Thành viên Hội đồng quản trị.

##### **2. Thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2020-2025:**

Nhiệm kỳ 2020-2025 là nhiệm kỳ thứ tư Công ty hoạt động theo mô hình công ty cổ phần. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đã biểu quyết thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các Nghị định, Thông tư của Chính phủ và các Bộ ngành liên quan hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán. Trong quá trình hoạt động của nhiệm kỳ 2020-2025, Hội đồng quản trị cũng đã rà soát, sửa đổi bổ sung các Quy chế như: Quy chế công bố thông tin (sửa đổi năm 2022), Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (sửa đổi năm 2023), Quy chế quản lý Kinh doanh – Tài chính và Quy chế quản lý nợ (sửa đổi năm 2024) thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị cho phù hợp với tình hình và điều kiện thực tế của Công ty. Tổ chức thực hiện các cuộc họp định kỳ hàng quý theo Điều lệ quy định, ban hành các nghị quyết, quyết định để định hướng cho Ban điều hành triển khai thực hiện nhiệm vụ kế hoạch của Hội đồng quản trị giao từng năm.

##### **2.1. Đánh giá chung:**

Trong nhiệm kỳ 2020-2025, Hội đồng quản trị triển khai thực hiện kế hoạch trong bối cảnh tình hình thế giới diễn biến phức tạp: đại dịch Covid-19 bùng phát mạnh trên toàn thế giới đã tác động nặng nề, nghiêm trọng đến mọi mặt kinh tế - xã hội. Xung đột chính trị, quân sự giữa Nga và Ukraina, giữa các nước khu vực Trung Đông diễn ra ác liệt, chưa có hồi kết. Nền kinh tế thế giới đi vào suy thoái và dần hồi phục.

Kinh tế trong nước là điểm sáng trong khu vực và trên thế giới, tuy nhiên vẫn bị tác động rất lớn, tăng trưởng thấp, nhiều ngành nghề, lĩnh vực, doanh nghiệp và người dân rơi vào khó khăn. Chính phủ đã ban hành nhiều chính sách phục hồi, thúc đẩy tăng trưởng kinh



tế như: giảm thuế, tăng đầu tư công, giải ngân vốn ngân sách, giảm lãi suất, chỉnh đốn lại môi trường pháp lý đất đai, đầu tư xây dựng..., tuy nhiên từ chính sách đi vào đời sống kinh tế luôn có độ trễ và nguồn lực cả xã hội đã bị suy yếu, cần phải có khoảng thời gian tái tạo.

Thị trường bất động sản suy yếu và phục hồi chậm, lĩnh vực đầu tư xây dựng nhiều khó khăn, sức khỏe của Doanh nghiệp, người dân bị bào mòn. Thị trường thép thế giới và trong nước dư cung, cạnh tranh giá cả, thị phần gay gắt, nhà sản xuất và thương mại đối diện với nhiều thách thức.

Với sự nỗ lực của tập thể cán bộ, nhân viên Công ty, sự triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp để tháo gỡ những khó khăn của Hội đồng quản trị và Ban điều hành, trong nhiệm kỳ 2020-2025 Hội đồng quản trị Công ty đã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu kế hoạch chính theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông giao, mặc dù kết quả đạt được chưa như sự kỳ vọng. Thu nhập, đời sống vật chất và tinh thần của người lao động không ngừng được nâng lên.

## 2.2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu:

### a) Kết quả kinh doanh:

DANH MỤC	ĐVT	KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM KỲ 2020-2025					TỔNG CỘNG
		2020	2021	2022	2023	2024	
A	B	1	2	3	4	5	6=1+...+5
<b>1. Tổng doanh thu</b>							
- Kế hoạch	tỷ đồng	1.935	2.200	2.620	3.000	3.950	13.705
- Thực hiện	tỷ đồng	1.914,5	2.524	2.836,3	3.931	4.576	15.781,8
% so với KH	%	98,9%	114,7%	108,3%	131,0%	115,8%	
% so với cùng kỳ	%	104,6%	131,8%	112,3%	138,6%	116,4%	
<b>2. Khối lượng tiêu thụ</b>							
- Kế hoạch	tấn	200.000	224.000	215.000	220.000	306.000	1.165.000
- Thực hiện	tấn	199.255	202.230	206.731	299.120	382.145	1.289.481
% so với KH	%	99,6%	92,0%	96,2%	136,0%	124,9%	
% so với cùng kỳ	%	110,2%	101,5%	102,2%	144,7%	127,7%	
<b>3. Lợi nhuận trước thuế</b>							
- Kế hoạch	tỷ đồng	08	09	10	12	12	51
- Thực hiện	tỷ đồng	10,065	17,173	17,397	14,0	14,937	73,572
% so với KH	%	125,8%	190,8%	174,0%	116,7	124,5%	
% so với cùng kỳ	%	100,6%	170,6%	101,3%	80,5%	106,7%	
<b>4. Cổ tức</b>							
- Kế hoạch	%	6%	7%	4%	6%	6%	
- Thực hiện	%	6%	7%	8%	6%	8%	
% so với KH	%	100%	100%	200%	100%	133,3%	
% so với cùng kỳ	%	85,7%	116,6%	114,2%	75%	133,3%	
<b>5. Thu nhập bình quân (người/tháng)</b>							
- Thực hiện	tr.đồng	11,040	12,700	15,200	15,300	16,500	
% so với cùng kỳ	%	98,6%	115,0%	119,7%	100,6%	107,8%	



b) Kết quả đầu tư: xem Phụ lục đính kèm

### 2.3. Đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị:

Trong nhiệm kỳ 2020-2025, Hội đồng quản trị đã thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cần trọng, vì lợi ích cao nhất của các cổ đông và của Công ty, phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

- Trên cơ sở Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua, Hội đồng quản trị đã tập trung xem xét, bàn bạc và quyết định các chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn, kế hoạch kinh doanh hàng quý/năm của Công ty;

- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ và ban hành các Quy chế của Công ty như: Quy chế quản lý Kinh doanh – Tài chính, Quy chế quản lý nợ, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật và điều kiện của Công ty nhằm nâng cao công tác quản lý và kiểm soát, phát huy hiệu quả các mặt hoạt động của Công ty;

- Thành viên Hội đồng quản trị đã tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, có chính kiến rõ ràng về các vấn đề được đưa ra bàn bạc, thảo luận, biểu quyết;

- Mối quan hệ giữa các thành viên trong Hội đồng quản trị rất chặt chẽ và bình đẳng, phối hợp tốt với Ban kiểm soát Công ty trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ;

- Báo cáo và công bố thông tin kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội theo quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, trong hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025 vẫn còn một số mặt hạn chế, tồn tại như sau:

- Việc định hướng chiến lược phát triển Công ty chưa rõ ràng, vì vậy cần phải tập trung nghiên cứu và xác định rõ trong nhiệm kỳ đến. Một số thành viên Hội đồng quản trị chưa tập trung thời gian, trí lực để nghiên cứu, đề xuất những nội dung thuộc nhiệm vụ chiến lược phát triển dài hạn của Công ty;

- Công tác triển khai tổ chức kinh doanh những mặt hàng mới chưa đạt yêu cầu, chưa đa dạng hóa các mặt hàng, sản phẩm của Công ty;

- Công tác quản lý nợ: nợ khó đòi đã giảm, tuy nhiên vẫn còn tiềm ẩn phát sinh nợ khó đòi mới;

- Công tác đầu tư: việc triển khai các dự án đầu tư còn bị động và lúng túng, cần phải nghiên cứu, triển khai đầu tư các dự án phù hợp với nhu cầu thị trường để nâng cao hiệu quả sử dụng các tài sản của Công ty;

- Công tác lao động: chưa tuyển dụng được nhân sự có chất lượng để bổ sung cho những vị trí chủ chốt, nhất là cán bộ lãnh đạo cấp trung và cấp cao; chất lượng lao động chưa tương xứng với yêu cầu công việc.

### 2.4. Công tác giám sát hoạt động đối với Ban điều hành:

Hội đồng quản trị thực hiện việc giám sát, chỉ đạo Ban điều hành thông qua các Nghị quyết, Quyết định và các cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị. Ban điều hành đã tổ chức triển khai tốt các mặt hoạt động của Công ty phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị đánh giá cao những nỗ lực, cố gắng của Ban điều hành trong nhiệm kỳ 2020-2025, đã chủ động, linh hoạt trong công tác tổ chức thực hiện và triển khai nhiều giải pháp tích cực, mang lại hiệu quả cho Công ty.

## II – PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2025-2030

### 1. Tình hình chung:

Giai đoạn 2025-2030 ngành thép còn tiếp tục đối diện với nhiều thách thức khi phải đối mặt với hàng loạt các yếu tố: cuộc chiến thương mại trên toàn thế giới lại được khơi mào, nhiều rủi ro địa chính trị, sức lực người dân, doanh nghiệp và của cả Nhà nước vừa



phục hồi vừa phải lo chống chọi với những nguy cơ tiềm ẩn. Tuy vậy, Đảng và Chính phủ đang có những cải tổ mạnh mẽ, kinh tế trong nước trên đà tăng trưởng tốt, các điểm nghẽn dần được tháo gỡ, thúc đẩy đầu tư công, thị trường bất động sản dần phục hồi, tạo cơ chế hỗ trợ và khơi thông nguồn lực xã hội,... là động lực cho ngành thép trong những năm tới.

Trước tình hình khó khăn chung, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông xem xét một số định hướng trong nhiệm kỳ 2025-2030 như sau:

## **2. Mục tiêu của nhiệm kỳ 2025-2030:**

- Khối lượng tiêu thụ và lợi nhuận trước thuế: phấn đấu tăng ít nhất 5% so với thực hiện năm trước;
- Tỷ lệ cổ tức hàng năm: phấn đấu bằng hoặc cao hơn lãi suất tiền gửi của các tổ chức tín dụng.

## **3. Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm nhiệm kỳ 2025-2030:**

- Không ngừng nâng cao chất lượng công tác đánh giá, nhận định và dự báo thị trường làm cơ sở cho công tác chỉ đạo, điều hành các mặt hoạt động của Công ty; tiếp cận các dự án lớn ngay từ đầu để ưu tiên chào hàng, bán hàng trong hệ thống, đẩy mạnh hoạt động liên kết kinh doanh;

- Kịp thời đề ra các giải pháp quản lý, kinh doanh và tài chính phù hợp, cố gắng khắc phục khó khăn để đẩy mạnh khối lượng tiêu thụ, phát triển thị trường và Khách hàng; thường xuyên theo dõi, đánh giá và giữ quan hệ với Khách hàng để đẩy mạnh bán hàng và hạn chế rủi ro công nợ;

- Thực hiện tốt công tác quản lý doanh thu, chi phí đối với các mặt bằng, nhà đất cho thuê, phấn đấu diện tích cho thuê luôn đạt tối thiểu trên 90%;

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ và công tác quản trị rủi ro tại doanh nghiệp; nghiên cứu, triển khai ứng dụng công nghệ số vào công tác quản lý, điều hành của Công ty;

- Cung cấp thông tin kịp thời cho các cổ đông đầy đủ, chính xác về kết quả hoạt động của Công ty.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung năm 2024, nhiệm kỳ 2020-2025 và phương hướng hoạt động của nhiệm kỳ 2025 -2030, xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng kính báo./.

### **Nơi nhận:**

- Các cổ đông Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Huỳnh Trung Quang**





## BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ:

- Điều lệ Công ty Cổ phần Kim khí Miền Trung hiện hành;
- Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát được ĐHĐCĐ thông qua ngày 16/04/2021;
- Kế hoạch kiểm soát ngày 10 tháng 04 năm 2024 của BKS;
- Báo cáo hoạt động của HĐQT, báo cáo của TGD, báo cáo tài chính Công ty lập tại thời điểm 31/12/2024 và báo cáo kiểm toán được lập bởi Hãng Kiểm toán AASC;
- Kết quả kiểm tra giám sát của BKS năm 2024 và nhiệm kỳ 2020-2025;

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty về báo cáo của Ban Kiểm soát cho năm tài chính 2024 và nhiệm kỳ 2020-2025, với các nội dung sau:

### I/ Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát:

#### 1. Cơ cấu và các cuộc họp của BKS trong năm 2024:

BKS Công ty gồm 03 thành viên, từng thành viên được phân công nhiệm vụ cụ thể theo từng nội dung công việc trong các kỳ họp trong năm. Các cuộc họp BKS được tổ chức dưới sự điều hành của Trưởng ban, các thành viên đều được tham gia lấy ý kiến theo các nội dung đã đề ra; qua đánh giá các thành viên đã hoàn thành nhiệm vụ được giao.

\* Các cuộc họp của BKS:

Stt	Các Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự
1	Ô. Trần Nguyễn Hoàng Nam Thành Tuấn	07	100%	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Huyền	07	100%	100%	
3	Ô. Lê Văn Châu	07	100%	100%	

\* Nội dung các cuộc họp của BKS trong năm 2024:

Stt	Nội dung	Số TV tham dự	Tỷ lệ thống nhất	Ngày họp
01	Thông qua BC của BKS năm tài chính 2023	03	100%	23/02/2024
02	Triển khai Kế hoạch kiểm soát 2024	03	100%	10/04/2024
03	Đề xuất chọn đơn vị kiểm toán năm 2024	03	100%	20/05/2024
04	Triển khai công tác soát xét 06 tháng 2024	03	100%	22/06/2024



05	Thông qua BC soát xét 06 tháng 2024	03	100%	22/07/2024
06	Triển khai công tác kiểm soát Quý 3 /2024	03	100%	30/09/2024
07	Triển khai công tác kiểm soát các năm 2024, Đánh giá công tác kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 chuẩn bị cho ĐHCĐ thường niên 2025	03	100%	24/12/2024

Ban Kiểm soát đã thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát. Ngoài ra BKS còn tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị khi được mời dự; Tại các cuộc họp, đại diện Ban Kiểm soát tham gia góp ý đối với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc về các vấn đề quản lý liên quan đến hoạt động của Công ty.

## **2. Báo cáo thù lao, chi phí và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát**

Tổng mức thù lao, tiền lương và các lợi ích khác của từng thành viên Ban Kiểm soát Công ty đã được liệt kê chi tiết tại báo cáo thường niên và báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

## **3. Báo cáo về các giao dịch giữa công ty với các bên có liên quan**

Năm 2024, Công ty có phát sinh giao dịch mua bán hàng hóa với các công ty có liên quan với cổ đông lớn (Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP) và giao dịch với người có liên quan của người nội bộ. Các giao dịch này đã được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận theo thẩm quyền và được liệt kê tại báo cáo tình hình quản trị công ty và báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

## **4. Kết quả giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị:**

Căn cứ vào các quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty, BKS nhận thấy Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đối với công tác giám sát, chỉ đạo Ban điều hành và đưa ra các Nghị quyết, Quyết định phù hợp với điều lệ và đúng theo tinh thần của ĐHCĐ giao, làm cơ sở cho Ban điều hành tổ chức triển khai công việc.

Trong năm 2024, HĐQT đã ban hành 22 Quyết định và Nghị quyết liên quan đến hoạt động Công ty; Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Công ty hiện hành.

Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức họp định kỳ hàng Quý nhằm đánh giá kết quả các mặt hoạt động Công ty theo các Nghị quyết đã đề ra đồng thời giao nhiệm vụ mục tiêu cho kỳ kế tiếp. Ngoài ra HĐQT cũng đã tổ chức các cuộc họp bất thường theo yêu cầu về quản trị Công ty.

### **\* Các hoạt động khác:**

- Đã chỉ đạo tổ chức thành công phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty;

- Phê duyệt và ủy quyền cho Ban điều hành ký kết hợp đồng hạn mức tín dụng tại các Ngân hàng: BIDV Đà Nẵng, Vietcombank Đà Nẵng, Vietinbank Đà Nẵng, Techcombank Đà Nẵng...; Giao quyền cho Tổng Giám đốc ký kết và thực hiện các hợp đồng mua, bán giữa Công ty với các công ty có liên quan và hợp đồng mua, bán hàng hóa có mức dư nợ trên 50% vốn điều lệ theo qui định quản lý hiện hành;

- Phê duyệt lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC, là đơn vị thực hiện dịch vụ soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 theo ủy quyền của ĐHCĐ Công ty trên cơ sở đề nghị của Ban Kiểm soát.



## 5. Kết quả giám sát hoạt động của Ban điều hành:

- Ban Điều hành đã tổ chức triển khai các hoạt động Công ty đáp ứng các mục tiêu của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông giao. Đặc biệt về công tác kinh doanh trước những diễn biến khó lường của thị trường, TGD đã nắm bắt, dự báo được xu hướng thị trường, khai thác tốt các cơ hội kinh doanh đạt và vượt kế hoạch lợi nhuận mà ĐHCĐ, HĐQT giao;

- Công tác điều hành: TGD đã tổ chức các cuộc họp giao ban hằng tháng qua đó đánh giá, soát xét các nhiệm vụ kế hoạch đề ra, triển khai công tác kỳ kế tiếp. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc trong hệ thống triển khai kịp thời các định hướng của HĐQT thông qua việc đánh giá kết quả kinh doanh hàng tháng/quý, kết quả trong năm 2024 các ĐVTT đều có lãi;

- Thường xuyên trao đổi, báo cáo với Hội đồng quản trị về tình hình kinh doanh, tài chính, quản lý công nợ, công tác đầu tư..., giúp Hội đồng quản trị nắm bắt đầy đủ thông tin về tình hình hoạt động của Công ty để có những chỉ đạo kịp thời, hiệu quả và đề ra những định hướng kế hoạch kinh doanh phù hợp;

- Ban Điều hành đã tuân thủ việc công bố thông tin đảm bảo tính chính xác, kịp thời theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

## 6. Phối hợp giữa HĐQT, TGD và BKS:

- Hội đồng quản trị đã cung cấp đầy đủ thông tin về các Nghị quyết, Quyết định cho Ban Kiểm soát để nắm bắt các chỉ đạo của HĐQT đối với các hoạt động công ty trong năm;

- Kế hoạch kiểm soát và kết quả giám sát được Ban Kiểm soát cung cấp đầy đủ cho các thành viên Hội đồng quản trị, TGD để tham vấn trước khi phát hành;

- Các cuộc họp quan trọng của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành về hoạt động kinh doanh Công ty đều có mời đại diện Ban Kiểm soát tham dự; Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát hoàn thành công việc trong năm 2024.

## II. Báo cáo thẩm định KQKD và tình hình tài chính Công ty năm 2024:

### 1. Kết quả kinh doanh:

Chỉ tiêu chủ yếu	Kế hoạch 2024 (triệu đồng)	Thực hiện 2024 (triệu đồng)	Tỷ lệ HTKH (%)
<b>1. Doanh thu</b>		<b>4.576.289</b>	
- Doanh thu thương mại		4.564.970	
- Doanh thu dịch vụ		11.319	
<b>2. Khối lượng bán ra (tấn)</b>	<b>306.000</b>	<b>382.145</b>	<b>124,9%</b>
<b>3. Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>12.000</b>	<b>14.937</b>	<b>124,5%</b>
- Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh thương mại :		12.884	
- Lợi nhuận hoạt động dịch vụ:		2.053	
<b>4. Lợi nhuận sau thuế</b>		<b>10.724</b>	
<b>5. Cổ tức</b>	<b>6%</b>		

2. Tình hình tài chính: Báo cáo tài chính tổng hợp toàn Công ty cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AASC. Qua thẩm định các báo cáo, Ban Kiểm soát thống nhất với số liệu kiểm toán, cụ thể:



Chỉ tiêu chủ yếu	31/12/2023 (triệu đồng)	31/12/2024 (triệu đồng)	Tăng (+), giảm (-) (triệu đồng)
<b>A. Tổng tài sản</b>	<b>801.169</b>	<b>793.301</b>	<b>-7.868</b>
<b>1. Tài sản ngắn hạn</b>	<b>725.682</b>	<b>718.554</b>	<b>-7.128</b>
1.1. Tiền & tương đương tiền	2.467	10.275	
1.2 . Đầu tư TC ngắn hạn	1.000	8.347	
1.3 . Phải thu ngắn hạn:	661.356	658.026	
Tr đó:			
- Phải thu về bán hàng	640.836	651.265	
- Dự phòng nợ phải thu	(22.612)	(18.502)	
1.4. Tồn kho	57.648	41.308	
1.5. TS ngắn hạn khác	3.211	598	
<b>2. Tài sản dài hạn</b>	<b>75.487</b>	<b>74.747</b>	<b>- 740</b>
<b>B. Nguồn vốn</b>	<b>801.169</b>	<b>793.301</b>	<b>-7.868</b>
1. Vốn chủ sở hữu	134.687	138.703	+ 4.016
2. Nợ phải trả	666.482	654.598	-11.884
Trong đó:			
- Phải trả Ngân hàng	581.022	583.208	
- Phải trả Nhà cung cấp	51.707	1.766	
- Các khoản phải trả khác	33.753	69.624	
<b>C. Lãi cơ bản / cổ phiếu</b>	<b>901 đ/cp</b>	<b>1.089 đ/cp</b>	<b>+188 đ/cp</b>

### 3. Đánh giá chung về kết quả kinh doanh và tình hình tài chính năm 2024:

#### 3.1. Kết quả kinh doanh:

- Trước bối cảnh tác động của kinh tế thế giới, thị trường trong nước luôn biến động khó dự báo. Công ty cũng đã nỗ lực thích ứng, khai thác tốt các cơ hội kinh doanh, triển khai linh hoạt các chính sách bán hàng, tiếp tục chủ trương bán thu tiền ngay nhằm đảm bảo luân chuyển dòng tiền vừa tăng vòng quay vốn, cân đối được nhu cầu thanh toán các khoản nợ đến hạn và đã mang lại hiệu quả khả quan, cụ thể:

+ Lợi nhuận trước thuế vượt 24,5% ( đạt 14,9 tỷ / kế hoạch 12 tỷ )

+ Lợi nhuận sau thuế đạt 10,72 tỷ tăng #21% so với cùng kỳ 2023

#### 3.2. Tình hình tài chính:

- Quy mô doanh số tăng đáng kể: đạt 4.576 tỷ đồng tăng 16,4% so với cùng kỳ năm 2023 (3.930 tỷ đồng)

- Về tình hình trả nợ đến hạn: Công ty đảm bảo luân chuyển dòng tiền, cân đối trả các khoản nợ đến hạn kịp thời, không để phát sinh nợ phải trả quá hạn;

- Về tình hình nợ phải thu: mặc dù doanh số trong năm tăng mạnh nhưng số dư nợ phải thu ở thời điểm cuối năm tăng nhẹ so với đầu năm; cụ thể, Nợ phải thu bán hàng đến 31/12/2024: 651,265 tỷ đồng so với số dư đầu năm 640,836 tỷ đồng, chỉ tăng 10,4 tỷ đồng (tỷ lệ tăng 1,6%); Bên cạnh đó tỷ lệ nợ quá hạn có xu hướng giảm so với cùng kỳ. Đặc biệt các khoản nợ quá hạn có số dư lớn, dài ngày đã có diễn biến tích cực với các giải pháp như vừa đôn đốc thu, vừa bán vừa luân chuyển vừa giảm dần số dư nợ....

- Đối với nợ khó đòi theo báo cáo đánh giá của Hội đồng xử lý nợ Công ty:



+ Số dư nợ tồn đọng thời điểm 31/12/2024: 18,808 tỷ đồng, giảm 4,36 tỷ đồng so với thời điểm đầu năm.

+ Số trích lập dự phòng đến 31/12/2024: 18,502 tỷ đồng, đạt 98,4% trên tổng nợ khó đòi. Việc trích lập theo phân loại tuổi nợ và tính chất từng khoản nợ cơ bản đảm bảo quy định hiện hành.

-Về hợp đồng mua bán giao dịch với các bên liên quan, Công ty cần tuân thủ các NQ của HĐQT về mức dư nợ luân chuyển đã được phê duyệt.

### III. Báo cáo đánh giá về công tác quản trị, điều hành, KQKD và tình hình tài chính Cty trong nhiệm kỳ 2020-2025:

#### 1. Về công tác quản trị điều hành:

Như trong báo cáo của BKS tại các kỳ ĐHĐCĐ thường niên, HĐQT, Ban TGD đã tuân thủ các qui định của pháp luật và điều lệ công ty hiện hành;

Trong nhiệm kỳ qua Công ty đã tổ chức tốt công tác quản trị doanh nghiệp như tiến hành điều chỉnh sửa đổi Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty, Quy chế công bố thông tin, Quy chế Kinh doanh tài chính, Quy chế quản lý nợ... theo đúng các qui định hiện hành nhằm phục vụ cho công tác quản trị điều hành doanh nghiệp;

Triển khai đầy đủ kịp thời các nội dung theo Nghị quyết của Cổ đông giao, thực hiện việc chi trả cổ tức theo kế hoạch được phê duyệt.

Đảm bảo việc công bố các thông tin theo qui định đối với DN niêm yết.

#### 2. Kết quả hoạt động Kinh doanh và tình hình tài chính :

Chỉ tiêu	ĐVT	2020	2021	2022	2023	2024
Tổng giá trị tài sản	Triệu đồng	692.303	761.703	761.400	801.169	793.301
Doanh thu	Triệu đồng	1.914.521	2.523.925	2.836.310	3.930.816	4.576.289
Sản lượng tiêu thụ	Tấn	199.255	202.230	206.731	299.120	382.145
Nợ bán hàng phải thu CKý	Triệu đồng	531.528	625.512	577.444	640.835	651.265
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	10.065	17.173	17.397	14.000	14.937
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	6.076	11.950	12.140	8.868	10.724
Lãi cơ bản /cp	đ/cp	617	1.213	1.233	901	1.089
Cổ tức	%	6%	7%	8%	6%	8%
HS nợ phải trả/Vốn CSH		4,5	4,6	4,7	4,9	4,7
Thu nhập bình quân của Người lao động	Tr.đ/ tháng	11.040	12.700	15.200	15.300	16.500



- Đánh giá chung: Công ty đã hoàn thành các nhiệm vụ mục tiêu do ĐHĐCĐ đề ra, tốc độ tăng doanh thu hằng năm từ 12,5% đến 38%; Lợi nhuận đạt và vượt kế hoạch Cổ đông giao. Chi trả cổ tức theo tinh thần Nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra.
- Riêng về công tác đầu tư phát triển dự án còn nhiều hạn chế do tình hình thị trường BĐS 05 năm gần đây trầm lắng bởi tác động của dịch bệnh và vướng mắc về các chính sách liên quan đất đai tại địa phương nên Công ty dừng triển khai.

### III. Kiến nghị:

1. Đối với công tác kinh doanh cần chú trọng trong khâu thẩm định khách hàng nhằm hạn chế tối đa nợ xấu phát sinh, tiếp tục đẩy mạnh chính sách bán hàng thu tiền ngay đảm bảo luân chuyển dòng tiền; đồng thời tăng cường công tác xử lý thu hồi nợ tồn đọng nhằm góp phần tăng hiệu quả cho Công ty;

2. Tiếp tục nghiên cứu việc chuyển nhượng các tài sản - BĐS hình thành từ việc thu nợ để bổ sung nguồn vốn kinh doanh ngay khi thị trường hồi phục.

3. Trong nhiệm kỳ đến Cty cần nghiên cứu lộ trình tăng vốn nhằm bổ sung nguồn lực cho công tác phát triển kinh doanh đồng thời giảm dần sự phụ thuộc vào vốn vay.

Trên đây là báo cáo kiểm soát năm 2024 và nhiệm kỳ 2020-2025 của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung. Kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

#### Nơi nhận:

- Các Cổ đông KMT;
- HĐQT, TGD;
- Các TV -BKS;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Trần Thành Tuấn**





CÔNG TY CỔ PHẦN  
KIM KHÍ MIỀN TRUNG

Số: 158/TT-BKS

Đà Nẵng, ngày 24... tháng 3 năm 2025



## TỜ TRÌNH

**Lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Thông tư số 183/2013/TT-BTC ngày 04/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung,

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc "Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các công ty kiểm toán trong danh sách được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước công bố và cho phép kiểm toán những công ty niêm yết để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát".

1. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (AASC).
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC (AAC).
3. Công ty TNHH PWC (Việt Nam) (PWC).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Trần Nguyễn Hoàng Nam Thành Tuấn**





## TỜ TRÌNH

### Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC, bao gồm các nội dung:

- Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc;
- Báo cáo kiểm toán độc lập;
- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán;
- Bảng cân đối kế toán;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Chi tiết Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán của Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung được công bố thông tin theo quy định pháp luật và công bố công khai trên website Công ty: <https://cevimetal.com.vn/quanhecodong/baocaotaichinh>.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Huỳnh Trung Quang





## TỜ TRÌNH

### Phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung;

Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2024 theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm tài chính 2024 như sau:

#### I. Lợi nhuận thực hiện năm 2024:

1. Lợi nhuận trước thuế : 14.936.893.169 đồng.
2. Thuế thu nhập doanh nghiệp : 4.212.528.002 đồng.
3. Lợi nhuận sau thuế (LNST) : 10.724.365.167 đồng.
4. LNST còn lại chưa phân phối : 13.365.888.559 đồng.
5. Tổng LNST còn lại (3+4) : 24.090.253.726 đồng.

#### II. Trích lập các quỹ và trả cổ tức:

1. Quỹ khen thưởng, phúc lợi : 900.000.000 đồng.
2. Chi trả cổ tức : Tỷ lệ cổ tức đề nghị chi trả là 8% (800 đồng/cổ phiếu), tương ứng với số tiền 7.877.249.600 đồng và dự kiến chi trả trong tháng 7/2025.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Huỳnh Trung Quang